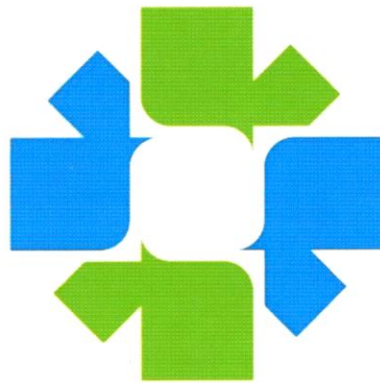


CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH



Vietnam Value  
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

**VTB**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM 2021**

---

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIETTRONICS TÂN BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 -BC/VTB-HĐQT-2022

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

### I. THÔNG TIN CHUNG:

#### 1. Thông tin khái quát:

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.

Tên giao dịch: VTB.

Trụ sở chính: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại: 028.35163885

Fax: 028.35163886

Mã chứng khoán: VTB

Mã ISIN: VN 000000VTB8

Website: [www.vtb.com.vn](http://www.vtb.com.vn)

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân của Công ty là một xưởng sản xuất nhỏ được thành lập vào năm 1973 của Công ty Sony, trải qua các giai đoạn phát triển từ Xưởng sản xuất cơ điện Tân Bình (năm 1975), Nhà máy chế tạo tụ xoay Tân Bình (năm 1981), Xí nghiệp Viettronics Tân Bình (1983), đến năm 1991 thì được đổi tên thành Công ty Điện tử Tân Bình với hình thức sở hữu là doanh nghiệp nhà nước.
- Tháng 7/2004, Công ty Điện tử Tân Bình chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình theo quyết định số 240/2003/QĐ-BCN ký ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp.
- Lịch sử hình thành của Công ty có thể tóm lược ở bảng dưới đây:

Thời gian	Sự kiện
1981	Thành lập "Nhà máy chế tạo tụ xoay Tân Bình" thuộc Liên Hiệp các Xí nghiệp Điện tử, với tên giao dịch "Viettronics Tân Bình".
1983-1985	Đổi tên từ Nhà máy chế tạo tụ xoay thành "Xí nghiệp Viettronics Tân Bình" Đưa dây chuyền LR tụ xoay công suất 800.000 cái/năm vào hoạt động. Bắt đầu sản xuất mạch in.
1986	Thành lập phân xưởng lắp ráp Điện tử (tivi, radio...).
1991	"Xí nghiệp Viettronics Tân Bình" được đổi tên thành "Công ty Điện tử Tân Bình" mang tên giao dịch "Công ty Viettronics Tân Bình" đến tháng 06/2004. Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: sản xuất, lắp ráp, bảo hành, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm điện và điện tử.
1994	Thành lập liên doanh Sony Việt Nam.
1996	Thành lập liên doanh JVC Việt Nam.
1999	Tham gia góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Vitek.

Thời gian	Sự kiện
2000	Bắt đầu xây dựng thương hiệu VTB với các sản phẩm: tivi màu và các sản phẩm Audio khác.
2001	Giới thiệu các sản phẩm Audio hệ thống âm thanh chất lượng cao mang thương hiệu VTB.
2002	Tham gia vào thị trường công nghệ thông tin nội địa với các sản phẩm máy tính mang thương hiệu VTB.
2004	Đầu tháng 07, chuyển đổi hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình theo quyết định số 240/2003/QĐ-BCN ký ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp.
2005	Tung ra thị trường sản phẩm Tivi màn hình tinh thể lỏng, màn hình máy tính tinh thể lỏng mang thương hiệu VTB.
2006	Tiếp tục khẳng định vị trí trong lĩnh vực CNTT Việt Nam qua việc cung cấp ra thị trường những model máy tính xách tay chuyên nghiệp, cao cấp đồng thời mở rộng và phát triển sản xuất về lĩnh vực Điện lạnh dân dụng.
12/2006	Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình chính thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Tp.HCM, số cổ phiếu niêm yết: 7.000.000 cổ phiếu
2007	Chuyển mảng hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Vitek về thành phòng kinh doanh sản phẩm Vitek tại VTB.
2008	Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 976.705 cổ phiếu, nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán Tp.HCM lên 11.982.050 cổ phiếu. Tổng số cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình đang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM là 11.982.050 cổ phiếu với tổng giá trị 119.820.500.000 đồng.
T08-2009	Công ty thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin Việt Tân Bình, vốn góp chiếm 51% .
T11-2010	Công ty thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Vitek VTB Hà Nội, vốn góp chiếm 57%.
T04/2012	Công ty thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB, vốn góp chiếm 70%.
T05/2015	Thay đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình thành Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.

Thời điểm niêm yết:

- Tháng 12/2006 Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình chính thức giao dịch trên sàn Giao Dịch chứng khoán Tp.HCM, số cổ phiếu niêm yết: 7.000.000 cổ phiếu.
- Tháng 11/2008 Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 4.005.345 cổ phiếu nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán Tp. HCM lên 11.005.345 cổ phiếu.
- Tháng 12/2008 Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 976.705 cổ phiếu nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán TP. HCM lên 11.982.050 cổ phiếu.

- Hiện nay, tổng số cổ phiếu Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình đang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM là 11.982.050 cổ phiếu với tổng giá trị 119.820.500.000 đồng.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
    - ✦ Sản xuất, lắp ráp, bảo hành và kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử và tin học (không tái chế nhựa, kim loại phế thải, xi mạ điện);
    - ✦ Kinh doanh bất động sản, văn phòng cho thuê;
    - ✦ Sản xuất, lắp ráp, bảo trì và mua bán các sản phẩm điện tử, điện lạnh, điện gia dụng.
    - ✦ Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng.
- Chi tiết: sản xuất khẩu trang, găng tay y tế, thiết bị y tế điện tử.
- ✦ Giáo dục nghề nghiệp

...

- Địa bàn kinh doanh: Tiêu thụ trong nước và xuất khẩu .

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công Ty hoạt động theo mô hình: Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám Đốc

### 5. Các công ty con:

- ♦ Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin VTB: 15 tỷ, góp 51 % vốn điều lệ.
  - Địa chỉ: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM.
  - Lĩnh vực kinh doanh: Mua bán các sản phẩm máy tính và linh kiện máy tính.
- ♦ Công ty Cổ phần Vitek VTB Hà Nội: 6 tỷ, góp 57% vốn điều lệ.
  - Địa chỉ: Phòng 601, Tòa Nhà VIC Buiding, số 18 Nguyễn Như Kontum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội
  - Lĩnh vực kinh doanh: Mua bán các sản phẩm điện tử- điện lạnh và điện gia dụng.
- ♦ Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB: 5 tỷ, góp 70% vốn điều lệ.
  - Địa chỉ: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
  - Lĩnh vực kinh doanh: Mua bán các sản phẩm điện tử mang thương hiệu JVC, Pioneer và điện gia dụng.

### 6. Định hướng phát triển:

#### a. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Chú trọng việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm có hàm lượng kỹ thuật cao: VTB là công ty có sản phẩm Thương Hiệu Quốc Gia; hoạt động trên nhiều lĩnh vực: công nghệ, sản xuất, kinh doanh, tài chính, bất động sản... trong đó công nghệ là ưu tiên. VTB sẽ trở thành một trong những công ty công nghệ hàng đầu, phát triển bền vững theo định hướng kinh tế số, có sản phẩm và dịch vụ mang hàm lượng Trí Tuệ Việt cao tại thị trường trong và ngoài nước.

Định hướng của VTB trong thời gian tới là nhắm vào các mặt hàng mà dung lượng thị trường còn lớn bên cạnh việc nghiên cứu thêm các tiện ích mới trong các sản phẩm sản xuất đưa ra thị trường như máy lạnh, máy giặt, tủ lạnh,.. nhằm đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng.

Tổ chức lại sản xuất theo hướng mở rộng qui mô, nâng cao chất lượng sản lượng, năng lực quản lý chất lượng và khả năng truy xuất sản phẩm.

Hoàn thiện cơ cấu sản phẩm: chú trọng xuất khẩu các sản phẩm thông minh cho thị trường Quốc tế.

Chú trọng xây dựng hệ thống phân phối, bảo hành và quảng bá thương hiệu, đồng thời có các biện pháp chặt chẽ để giữ vững và nâng cao uy tín thương hiệu.

Tiếp tục hoàn chỉnh các quy trình, thủ tục quản lý nội bộ.

Phát huy tinh thần Thương hiệu Quốc gia, đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng thành công Thương hiệu VTB trên thị trường trong nước, khu vực .

Sử dụng, quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển SXKD của Công ty.

## **b. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

### **\* Chăm lo đời sống cho nhân viên:**

Bảo đảm cho người lao động có đủ việc làm suốt cả năm - ngay cả trong tình hình dịch bệnh COVID-19 bùng phát đợt 4 suốt 4 tháng tại TP.Hồ Chí Minh.

- Công ty duy trì các mức phúc lợi cho người lao động theo Quy chế công ty và theo Thỏa ước lao động tập thể: 3.500.000 đồng /năm

- Tiền thưởng năm cho nhân viên duy trì ở mức từ 2 đến 3 tháng lương.

- Mức thu nhập bình quân toàn công ty: 12.800.000 đồng/tháng

- Trong năm 2021, trước khi tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, Công ty đã tổ chức 1 chuyến sinh hoạt tập thể tại Vũng Tàu- Côn Đảo từ 08/04/2021 đến ngày 11/04/2021 cho toàn bộ nhân viên Công ty.

- Vào thời điểm tiến hành nghỉ mát hàng năm, do tình hình dịch bệnh bùng phát tại TP.HCM, việc tổ chức kỳ nghỉ mát không thực hiện, tuy nhiên chính sách nghỉ mát của Công ty vẫn được thực thi theo thỏa ước lao động tập thể hiện hành: toàn bộ cán bộ công nhân viên được phát số tiền 3.000.000đ/người và 4 ngày nghỉ hưởng 100% lương để nghỉ mát tự túc

- Tổ chức xem xét lại điều khoản trong TULĐTT, các tiêu chuẩn phúc lợi như trong TULĐTT đều được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật lao động liên quan đến quyền lợi của người lao động, quyền con người, thực hiện nghiêm túc việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ngoài ra công ty còn mua thêm cho NLĐ bảo hiểm tai nạn 24/24.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân trực tiếp sản xuất.

- Tiến hành test nhanh Covid cho toàn bộ cán bộ công nhân viên định kỳ 1 tuần/lần, khử khuẩn các khu vực công cộng, đảm bảo không gian làm việc thông thoáng.

- Ngoài việc chăm lo cho NLĐ, chúng tôi còn chăm lo cho con em của NLĐ trong học hành, có quỹ khen thưởng hàng năm cho con em có thành tích cao trong học tập.

- Tổ chức đăng ký tiêm vaccin Covid-19 mũi 1,2,3 cho nhân viên Công ty, đảm bảo toàn bộ nhân viên đều tiêm phòng đầy đủ. Thăm hỏi và động viên cán bộ nhân viên thuộc F0, F1 Covid-19.

### **\* Các hoạt động đoàn thể xã hội :**

- Với tổ chức đoàn thể: Công đoàn phối hợp với Đoàn thanh niên phát động các phong trào TĐTT, văn nghệ mừng Đảng- Mừng Xuân năm 2021, hoạt động ngày 8/3. Sau thời điểm tháng 07/2021 do tình hình dịch bệnh bùng phát các hoạt động TĐTT, văn thể mỹ không thể thực hiện, tuy nhiên Công ty vẫn duy trì các buổi phát thanh tuyên truyền công tác phòng chống dịch Covid-19 và chúc mừng sinh nhật của toàn bộ nhân viên trong Công ty

- Công tác xã hội: vận động toàn thể cán bộ công nhân viên làm công tác xã hội từ thiện với tổng số tiền làm công tác xã hội trong năm 2021 là:

- Đóng góp quỹ vắc xin Covid-19: 12.052.000 đồng.

- Đóng góp ủng hộ đồ bảo hộ và lương thực cho tuyến đầu chống dịch: 7.200.000 đ

- Hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: 31.000 cái khẩu trang y tế.

- Trong năm Công ty có nhận phụng dưỡng suốt đời cho 03 (ba) Mẹ Việt Nam Anh Hùng tại Tỉnh Bến Tre .

#### \* Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong công ty:

- Ban lãnh đạo Công ty luôn chỉ đạo các phòng ban chức năng nghiệp vụ, những nơi có quan hệ trực tiếp với NLĐ phải luôn quan tâm đến nguyện vọng và các quyền lợi chính đáng của họ theo quy định của Pháp luật hiện hành, thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các nghĩa vụ của người sử dụng lao động. Về tài chính: chi tiêu rõ ràng, minh bạch.

- Ban Tổng Giám đốc cũng đã dành thời gian tiếp xúc với NLĐ khi có yêu cầu. Do làm tốt như trên nên trong năm qua không có đơn thư khiếu nại tố cáo.

- Không khí trong toàn công ty vui tươi, đoàn kết, dân chủ.

#### 6. Các rủi ro:

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn đối với nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng: đại dịch Covid-19 với biến chủng Delta có chu kỳ lây nhiễm ngắn và độ mức độ nguy hại cao đã gây ra những mất mát rất lớn về con người và làm tiêu tan hy vọng phục hồi kinh tế bởi những biện pháp kiểm soát lây nhiễm của nhà nước. Sau gần 4 tháng thực hiện giãn cách xã hội một cách triệt để, tình hình kinh tế cả nước gần như cạn kiệt.

Trước tình hình kinh tế- xã hội trên, năm 2021 là năm đặc biệt khó khăn cho các Doanh nghiệp nói chung và ngành điện tử nói riêng, và Công Ty VTB cũng không ngoại lệ:

- Thị trường sức mua giảm sút.

- Các mặt hàng truyền thống như Karaoke, Loa, Ampli hầu như không bán được.

- Mặt hàng kinh doanh chính là Tivi gặp các khó khăn sau: sáu tháng đầu năm là thời gian các hãng Tivi tiến hành giảm giá để cạnh tranh với nhau. Sau đó là khoảng thời gian cách ly, phong tỏa: hầu như các cửa hàng điện máy, siêu thị đều phải đóng cửa. Tuy nhiên với những chiến lược kinh doanh đã hoạch định từ đầu năm, VTB cũng đã kịp thời xử lý hàng tồn kho đối với các dòng Tivi công nghệ cũ (android 4.0, 7.0).

- Mảng gia công gặp khó khăn do các đối tác chuyển sang nhập khẩu nguyên chiếc từ các nước Asian.

- Ngành điện tử tiếp tục có sự cạnh tranh gay gắt về giá, thuế... giữa các tập đoàn điện tử lớn với các thương hiệu vừa và nhỏ.

- Mảng cho thuê trong năm 2021 gặp phải rất nhiều khó khăn như sau:

+ Một số công ty thuê phải tiến hành trả mặt bằng, đóng cửa công ty do không thể cầm cự được trong thời gian giãn cách xã hội.

+ Phần lớn công ty thuê còn lại yêu cầu hỗ trợ giảm giá thuê trong thời gian giãn cách xã hội. Nhằm chia sẻ khó khăn và cùng nhau phát triển, VTB cũng đã có những chính sách hỗ trợ đối với các đối tác thuê mặt bằng: đó cũng là một trong những lý do chính ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty VTB trong năm.

+ Hồ sơ pháp lý về đất đai chưa được hoàn chỉnh dẫn đến rủi ro về thuế đất (do đang áp dụng mức thuế tạm tính) và việc khai thác không được thực hiện một cách toàn diện.

Ngoài những khó khăn khách quan kể trên, còn có những nguyên nhân chủ quan đã tác động tới kết quả SXKD của công ty, đó là:

- Thương hiệu VTB cũng đã xây dựng được nhiều năm, tuy đã bắt đầu xây dựng được một số sản phẩm đặc trưng, riêng biệt nhưng do biến động về giá cả đầu vào (đặc

biệt là chi phí vận chuyển hàng nhập khẩu từ nước ngoài) cũng như sự xâm nhập nhanh, mạnh của các thương hiệu mạnh trên thế giới, cùng với tâm lý thích hàng ngoại của người tiêu dùng, vì thế thương hiệu và sản phẩm VTB gặp nhiều khó khăn trên thị trường trong nước. Cùng một mức chất lượng sản phẩm, người tiêu dùng thường chỉ chấp nhận chi trả một số tiền cho sản phẩm mang thương hiệu VTB ít hơn từ 10 đến 20% so với các thương hiệu ngoại. Điều này dẫn đến lợi nhuận từ SXKD thấp.

- Đang trong giai đoạn tái cơ cấu và hoàn thiện bộ phận Bán hàng, do đó nhân lực chưa ổn định.

Tuy khó khăn rất nhiều nhưng với sự cố gắng của tập thể CB-NV trong năm 2021 công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch về doanh số, có lợi nhuận trong năm 2021.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

#### **Báo cáo riêng VTB (đã kiểm toán)**

**Đơn vị tính: Triệu đồng**

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>TH 2021</b>	<b>KH 2021</b>	<b>TH2021/KH 2021</b>
<i>Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác</i>	149.199	125.000	119,4%
<i>Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	8.177	11.000	74,3%
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	8.289	9.500	87,3%

#### **Báo cáo hợp nhất VTB (đã kiểm toán)**

**Đơn vị tính: Triệu đồng**

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>TH 2021</b>	<b>KH 2021</b>	<b>TH 2021/ KH 2021</b>
<i>Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác</i>	329.888	330.000	99,9%
<i>Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	9.102	18.000	50,6%
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	7.617	13.700	55,6%

### **2. Tổ chức và nhân sự:**

Danh sách Ban điều hành:

Danh sách các thành viên trong ban điều hành, Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

#### **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị:**

- |                          |                              |
|--------------------------|------------------------------|
| 1. Ông Vũ Hải Vĩnh       | Chủ tịch Hội Đồng quản trị   |
| 2. Ông Bùi Mạnh Hùng     | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Vũ Dương Ngọc Duy | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Ông Văn Viết Tuấn     | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. Ông Đào Trung Thanh   | Thành viên Hội đồng quản trị |

#### **Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc:**

- |                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| 1. Ông Văn Viết Tuấn   | Tổng Giám đốc     |
| 2. Ông Đào Trung Thanh | Phó Tổng Giám đốc |

**Danh sách các thành viên Ban Kiểm Soát:**

- |                     |                      |
|---------------------|----------------------|
| 1. Bà Lê Thị Lan    | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông Vũ Văn Tuấn  | Kiểm soát viên       |
| 3. Bà Đặng Thị Hạnh | Kiểm soát viên       |

**Kế toán trưởng:**

- |                            |                |
|----------------------------|----------------|
| 1. Bà Trương Thị Thùy Linh | Kế toán trưởng |
|----------------------------|----------------|

**Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:****A. Ông Vũ Hải Vĩnh - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: VŨ HẢI VĨNH
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/07/1968
- Nơi sinh: Vĩnh Phúc.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Phúc.
- Địa chỉ thường trú: Nhà L1, Ciputra, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán- tài chính, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 1991 đến năm 1995 : Chuyên viên Viện Điện tử và Tin học Việt Nam - Bộ Công nghiệp
  - Từ năm 1996 đến năm 2001 : Trưởng phòng Công ty Điện tử Công nghiệp, Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam
  - Từ năm 2001 đến năm 2004 : Phó giám đốc Công ty Điện tử Công nghiệp, Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam
  - Từ năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 : Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Viettronics
  - Từ tháng 07 năm 2009 đến tháng 05 năm 2012 : Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Công trình Viettronics
  - Từ tháng 06 năm 2012 đến tháng 04 năm 2013 : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công trình Viettronics;
  - Từ tháng 05 năm 2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc - Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam, TV HĐQT Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị- Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

**B. Ông Bùi Mạnh Hùng - TV Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: BÙI MẠNH HÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/04/1961



- Nơi sinh: Nghệ An.
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Nghệ An.
  - Địa chỉ thường trú: Số 15, ngõ 50, phố Kim Hoa, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội
  - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
  - Trình độ văn hoá: Đại học
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kỹ thuật điện tử.
  - Quá trình công tác:
    - Từ 1987 đến 1990: Kỹ sư điện tử - Phòng 8 -V18, Bộ Công An.
    - Từ 1990 đến 1995: Kỹ sư phần mềm - Công ty Điện lực Hà Nội.
    - Từ 1995 đến 1999: Giám Đốc kinh doanh- Văn phòng đại diện Công ty Equant (Singapore).
    - Từ 1999 đến 2006: Giám Đốc Trung tâm hệ thống Thông tin số 3- Công ty FPT.
    - Từ 2006 đến 06/2007: Chuyên viên -Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam.
    - Từ 07/2007 đến 12/2009: Giám Đốc Chi nhánh TCT- Trung tâm kinh doanh và thị trường - Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam.
    - Từ 01/2010 đến 02/2010: Thành viên HĐQT- Công Ty Cổ phần Viettronics Công Nghiệp.
    - Từ 03/2010 đến 06/2014: Trưởng ban Kinh doanh -Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam, Chủ tịch HĐQT- Công Ty Cổ phần Viettronics Công Nghiệp.
    - Từ 06/2014 đến 07/2016: Chủ tịch kiêm Tổng Giám Đốc -Công ty Cổ Phần CNTT GENPACIFIC.
    - Từ 07/2014 đến 07/2021: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách chung - Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam.
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị- Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.
  - Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
  - Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ: 0 cổ phiếu
  - Các khoản nợ đối với công ty: Không
- C. Ông Vũ Dương Ngọc Duy – TV Hội đồng quản trị:**

- Họ và tên: VŨ DƯƠNG NGỌC DUY
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/07/1960
- Nơi sinh: Tp.HCM.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 68 Ba Vân, Phường 14, Q.Tân Bình, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 028. 35163885
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử
- Quá trình công tác:

- 1982-1986: Nhân viên kỹ thuật - Nhà máy chế tạo tụ xoay Tân Bình (sau đổi tên là Viettronics Tân Bình)
- 1986-1994: Trưởng phòng kỹ thuật - Công ty Viettronics Tân Bình
- 1994-1998: Tổng trưởng phòng sản xuất - Công ty Sony Việt Nam
- 1998-2000: Giám đốc kinh doanh - Công ty Sony Việt Nam.
- 2000-2005: P. Tổng Giám đốc - Công ty JVC Việt Nam
- 2005-2012 : P. Tổng Giám đốc - Công ty CP Viettronics Tân Bình
- 2012- 30/06/2021 : Tổng Giám đốc - Công ty CP Viettronics Tân Bình
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 238.861 cổ phần. (Mệnh giá 10.000 đồng)
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.

#### **D. Ông Văn Viết Tuấn – TV.HĐQT – Tổng Giám Đốc**

- Họ và tên: VĂN VIẾT TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/04/1967
- Nơi sinh: Phú yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: 15 Trần Doãn Khanh, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 028. 35163885
- Trình độ văn hóa: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử, kỹ sư cơ khí, cử nhân kinh tế .
- Quá trình công tác :
  - Tháng 08/1989->11/1994: Kỹ sư, trưởng phòng kỹ thuật - Công ty Viettronics Tân Bình Số 06 Phạm Văn Hai, Quận Tân Bình TP HCM
  - Tháng 11/1994->09/2008: Trưởng phòng kỹ thuật, cơ điện và nghiên cứu phát triển Trưởng bộ phận cung ứng kế hoạch, mua hàng, kho vận và kỹ thuật linh kiện, Giám đốc kiểm soát sản xuất- Công ty Sony Việt nam số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM
  - Tháng 10/2008->01/2013: Phó Tổng giám đốc - Cty TNHH Quang Trí Lô F6B, Khu Công Nghiệp Việt Hương II, Bến Cát, Bình Dương
  - Tháng 4/2013 ->04-2016: Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM
  - Tháng 04/2016->06/2021: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM.
  - Tháng 07/2021-> nay: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc - Công ty CP Viettronics Tân Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ: 82.500 cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng)
- Các khoản nợ đối với công ty: không

**E. Ông Đào Trung Thanh – TV.HĐQT – Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên : ĐÀO TRUNG THANH
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/08/1965
- Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Dương
- Địa chỉ thường trú: 79 Trần Kế Xương, Phường 7 , Quận Phú Nhuận, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (028) 35163885
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán
- Quá trình công tác:
  - 1988- 1990: Kế toán tổng hợp- Công ty LD Tổng hợp Lâm Hà ,TP HCM
  - 1991-1997: Kế toán tổng hợp- Công ty Điện Tử Tân Bình
  - Từ 1997-2004: Phó phòng kế toán- Công ty Điện Tử Tân Bình.
  - Từ 2004 – 2014: Kế toán trưởng- Công ty CP Viettronics Tân Bình.
  - Từ 2014- nay: Phó Tổng Giám Đốc- Công ty CP Viettronics Tân Bình.
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc- Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 70.605 cổ phần. (Mệnh giá 10.000 đồng)
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.

**Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng**

- Họ và tên: TRƯƠNG THỊ THÙY LINH
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/09/1977
- Nơi sinh: Long An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 8/2/1 Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 1999 đến giữa năm 2003: Làm nhân viên kế toán - Công ty TNHH Hoàn Long Computer.
  - Từ giữa năm 2003 đến giữa năm 2007: Làm phó phòng kế toán - Công ty CP Công Nghệ Việt.
  - Từ giữa năm 2007 đến tháng 3 năm 2016: Làm phó phòng kế toán - Công ty CP Viettronics Tân Bình .
  - Từ tháng 4 năm 2016 đến nay: Làm kế toán trưởng - Công ty CP Viettronics Tân Bình .
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

**Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát****A. Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm Soát**

- Họ và tên: LÊ THỊ LAN
- Giới tính: Nữ.
- Ngày tháng năm sinh: 21/08/1990.
- Nơi sinh: Thanh Hóa.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hóa.
- Địa chỉ thường trú: 84/20K đường Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0283 5163885
- Trình độ văn hoá: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế- Chuyên ngành Kế toán.
- Quá trình công tác:
  - Từ 2009 đến 03/2019: Nhân viên- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
  - Từ 04/2019- nay: Trưởng Ban kiểm soát - Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ: 0 cổ phần.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

**B. Ông Vũ Văn Tuấn - TV Ban kiểm soát.**

- Họ và tên: VŨ VĂN TUẤN.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/05/1981.
- Nơi sinh: Nam Định.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: Số 9, Ngõ 61 Định Công, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế- Chuyên ngành kế toán.
- Quá trình công tác:
  - Từ 01/2007– 05/2007: Nhân viên phòng kế toán- Công Ty Cổ Phần Viettronics Medda.
  - Từ 06/2007 –04/2009: Nhân viên phòng kế toán- Công Ty Cổ Phần Viettronics Đồng Đa.
  - Từ 05/2009 –10/2017: Nhân viên tại Ban tài chính Kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam.
  - Từ 11/2017- nay: Phó trưởng Ban tài chính kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó trưởng Ban tài chính kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam, Thành viên ban kiểm soát- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phiếu.
- Các khoản nợ đối với công ty : Không

### **C. Bà Đặng Thị Hạnh - TV Ban kiểm soát.**

- Họ và tên: ĐẶNG THỊ HẠNH
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/08/1974
- Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: 266/100 Tôn Đản, P.8, Quận 4, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- Trình độ văn hoá: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế- Chuyên ngành kế toán, Cử nhân Luật học.
- Quá trình công tác:
  - Tháng 05/1995- đến nay: Công tác tại Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình
- Chức vụ công tác hiện nay: nhân viên Công ty CP Viettronics Tân Bình, Thành viên ban kiểm soát- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 456 cổ phần. (Mệnh giá 10.000 đồng)
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.

### **III. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2021**

#### **1. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm:**

<b>Giám đốc cũ</b>	<b>Giám Đốc thay đổi</b>	<b>Thời điểm</b>
Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Ông Văn Viết Tuấn	Được bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021

#### **2. Thay đổi kế toán trưởng:**

Không thay đổi

#### **3. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:**

- Thay đổi Chủ tịch HĐQT:

<b>Chủ tịch HĐQT cũ</b>	<b>Chủ tịch HĐQT thay đổi</b>	<b>Thời điểm</b>
Ông Bùi Mạnh Hùng	Ông Vũ Hải Vĩnh	Được bầu vào ngày 01/05/2021

- Thay đổi thành viên HĐQT:

<b>Thành viên HĐQT cũ</b>	<b>Thành viên HĐQT thay đổi</b>	<b>Thời điểm</b>
Ông Phạm Nguyên Anh	Ông Vũ Hải Vĩnh	Kết quả bầu cử tại ĐHCĐ ngày 29/04/2021

#### **4. Thay đổi Ban Kiểm Soát:**

Không thay đổi

### 5. Số lượng cán bộ, nhân viên :

Số lượng người lao động của Công ty tính đến thời điểm hiện nay: Tổng số lao động: 112 người, trong đó: 73 nam, 39 nữ.

+ Trình độ chuyên môn:

- Đại học và trên đại học : 48 người
- Cao đẳng : 06 người
- Trung học chuyên nghiệp : 17 người

Lao động phổ thông : 41 người

+ Trình độ văn hóa: 12/12 (tất cả cán bộ CNV)

+ Chất lượng lao động nhìn chung là cao, được huấn luyện tốt, có tinh thần làm việc và kỷ luật cao.

### 6. Chính sách đối với người lao động:

Công ty luôn thực hiện theo đúng Bộ luật lao động, Điều lệ, Nội quy công ty và người lao động luôn được công ty bảo đảm về việc làm, đời sống.

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021: 12.800.000 đồng/tháng

Các chính sách đối với người lao động:

#### ▪ Chính sách đào tạo:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

– Đối với lao động trực tiếp: thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

– Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học cả trong và ngoài nước với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.

#### ▪ Chính sách lương:

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

#### ▪ Chính sách thưởng:

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

#### ▪ Các chính sách khác:

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động theo pháp luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện các chính sách BHXH, BHYT, BHTN... theo đúng chính sách nhà nước ban hành.

## 7. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
<i>*Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	233.918	224.386	
Doanh thu thuần	90.320	135.954	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.544	7.322	
Lợi nhuận khác	312	854	
Lợi nhuận trước thuế	8.856	8.177	
Lợi nhuận sau thuế	8.968	8.289	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	8,3%	7,6%	

### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,35	3,36	
+ Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	1,17	1,72	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,20	0,28	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,38	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	0,54	1,13	
+ Vòng quay tổng tài sản: $\frac{\text{Doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản}}$	0,39	0,52	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	9,93%	6,1%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	4,82%	4,39%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,84%	3,18%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	9,5%	5,39%	

**c. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :**

- ◆ Hiện nay toàn bộ cổ phiếu của công ty là cổ phiếu phổ thông. Tổng số cổ phiếu tính đến ngày **27/08/2021** (ngày đăng ký cuối cùng để chi cổ tức đợt 2 năm 2020 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021) là: **11.982.050** cổ phiếu (mệnh giá: 10.000đ/1 cổ phiếu).
- ◆ Trong đó 1 cổ đông lớn nắm giữ là **6.654.960** cổ phiếu, chiếm 55,54%, **1.177.530 CP** quỹ chiếm 9,83% Còn lại **4.149.560** cổ phiếu chiếm **34,63%** bao gồm các cổ đông trong và ngoài nước (Bao gồm tổ chức và cá nhân).

<b>ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU</b>	<b>Số lượng (Người)</b>	<b>Giá trị cổ phiếu (VNĐ)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>TRONG NƯỚC</b>	<b>951</b>	<b>117,715,150,000</b>	<b>98.24</b>
HĐQT, BGD	3	3,919,660,000	3.27
Cổ phiếu quỹ	1	11,775,300,000	9.83
Cá nhân	917	35,388,770,000	29.53
Tổ chức	30	66,631,420,000	55.61
<b>NƯỚC NGOÀI</b>	<b>50</b>	<b>2,105,350,000</b>	<b>1.76</b>
Cá nhân	39	220,610,000	0.18
Tổ chức	11	1,884,740,000	1.57
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1,001</b>	<b>119,820,500,000</b>	<b>100</b>

**III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:****a. Nhận định chung:**

Từ đầu năm 2021 đến nay, đại dịch Covid-19 với những biến chủng mới, lây lan nhanh hơn và nguy hiểm hơn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, tác động tiêu cực đến nền kinh tế nước ta nói chung và TP.HCM nói riêng. Cả nước chịu đựng làn sóng Covid-19 thứ 4 mạnh và tác hại nhất với biến chủng Delta và Omicron có chu kỳ lây nhiễm rất ngắn và nguy hại hơn trước đây nhiều lần. Đặc biệt trong đợt này, TP.HCM là tâm dịch với số ca nhiễm tăng rất nhanh, cộng dồn đến nay là trên 2,7 triệu ca cho cả nước và riêng Tp HCM là trên 520.000 ca tính từ 27/4/2021. Từ TP.HCM, dịch bệnh cũng lan ra các tỉnh Nam bộ (cả miền Đông và Tây Nam bộ) làm ảnh hưởng rất lớn đến vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Trong tình hình kinh tế xã hội trên, năm 2021 là năm đặc biệt khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và ngành điện tử nói riêng, trong đó có Công ty CP Viettronics Tân Bình (VTB) do dịch bệnh Covid kéo dài đã gây ảnh hưởng tiêu cực :

- Thị trường trong nước sức mua giảm sút, các mặt hàng truyền thống như đầu Karaoke, loa, ampli bán được rất ít, chủ yếu là cho một số dự án trường học, thị trường vùng sâu các tỉnh phía Bắc.

- Doanh số TV sụt giảm, tuy nhiên VTB cũng đã có những phương án xử lý TV tồn kho (công nghệ android 4.4 gặp sự cố Google chặn Youtube; công nghệ android 7.0 lạc hậu so với android 9.0. 10.0 tràn viền trên thị trường), VTB đã tiến hành: lập trình lại giao



điện, xử lý youtube, nâng cấp android... nên giải phóng được một lượng hàng tồn nhất định. Sáu tháng đầu năm là khoảng các hãng TV tiếp tục hạ giá TV để cạnh tranh, nên trong năm doanh số của mảng TV cũng không được khả quan.

- Mảng gia công gặp khó khăn chung trên thị trường nên đối tác cũng giảm doanh số rất nhiều, các đối tác chuyển sang nhập thành phẩm từ các nước Asean.

- Bên cạnh đó ngành hàng điện lạnh - điện máy dân dụng: tiếp tục là sự cạnh tranh gay gắt giữa các thương hiệu lớn với các thương hiệu vừa và nhỏ, với các sản phẩm không thương hiệu (về giá, thuế VAT, thuế nhập khẩu).

- Về mảng cho thuê cũng gặp rất nhiều bất lợi: một số công ty thuê phải tiến hành trả mặt bằng, đóng cửa công ty do không thể cầm cự được trong thời gian giãn cách xã hội, số còn lại đồng loạt yêu cầu giảm giá cho thuê hay trả mặt bằng.

- Về lực lượng lao động: công ty có hơn 30 trường hợp F0 và nhiều trường hợp F1 gây ảnh hưởng khó khăn trong việc điều hành sản xuất kinh doanh. Các trường hợp lây nhiễm của các doanh nghiệp khác trong mặt bằng cũng rất phức tạp. Tuy nhiên Công ty cũng kịp thời xử lý linh hoạt, tránh ảnh hưởng lớn đến đối tác, không phát sinh ổ dịch hay chuỗi lây nhiễm phức tạp. Đến nay tất cả các trường hợp nhiễm bệnh cũng đã hồi phục và đi làm lại bình thường. Ban Tổng Giám Đốc và đoàn thể cũng kịp thời động viên thăm hỏi các nhân viên và công nhân nhiễm bệnh.

- Việc thực hiện giấy tờ nhà đất vẫn chưa tiến triển do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh và việc thay đổi nhân sự của cấp chính quyền TP.HCM.

Dù có rất nhiều khó khăn nhưng tập thể nhân viên VTB đã nỗ lực rất nhiều và cũng đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong việc SXKD và quan trọng hơn hết sản phẩm của VTB tiếp tục đạt **Thương hiệu Quốc gia 2020-2022** và các chứng nhận uy tín như **Hàng Việt Nam chất lượng cao 2020-2021**....

Bên cạnh đó công ty cũng đã phát triển thêm một số ngành nghề mới để tăng thêm lợi nhuận như sản xuất khẩu trang, sản xuất một số thiết bị điện tử y tế như máy dò thân nhiệt tự động, thiết bị kiểm soát khai báo y tế tự động cho các bệnh nhân khám bệnh ở các bệnh viện ....

## **b. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

### **Tổng doanh thu:**

- Theo báo cáo riêng (đã kiểm toán): **149.199 tỷ - Đạt 119,4 % so với KH là 125,0 tỷ**
- Theo báo cáo hợp nhất (đã kiểm toán): **329,888 tỷ - Đạt 99,9% so với KH 330,0 tỷ**

### **Tổng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Theo báo cáo riêng (đã kiểm toán): **8,177 tỷ - Đạt 74,3 % so với KH là 11,0 tỷ**
- Theo báo cáo hợp nhất (đã kiểm toán): **9,102 tỷ - Đạt 50,6% so với KH 18,0 tỷ**

### **Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Theo báo cáo riêng (đã kiểm toán): **8,289 tỷ – Đạt 87,3% so với KH là 9,5 tỷ**
- Theo báo cáo hợp nhất (đã kiểm toán): **7,617 tỷ – Đạt 55,6% so với KH là 13,7 tỷ**

---> Trước tình hình dịch bệnh Covid- 19 đang ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến kinh tế toàn cầu, nhưng với sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV, Công ty CP Viettronics Tân Bình đã hoàn thành các mục tiêu về Doanh thu và trong năm 2021 công ty là một trong số ít doanh nghiệp đạt được lợi nhuận.

## **2. Kiểm điểm lại các mục tiêu đề ra tại Đại hội thường niên năm 2021**

Với các định hướng và mục tiêu đã trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, trong năm qua HĐQT và Ban TGD Công ty đã triển khai và kết quả 6 chương trình trọng điểm như sau:

a. Đầu tư vào công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm và dịch vụ, đặc biệt những sản phẩm phục vụ cho công nghiệp 4.0 . Đầu tư và phát triển công nghệ cho sản phẩm điện tử y tế, vật tư y tế

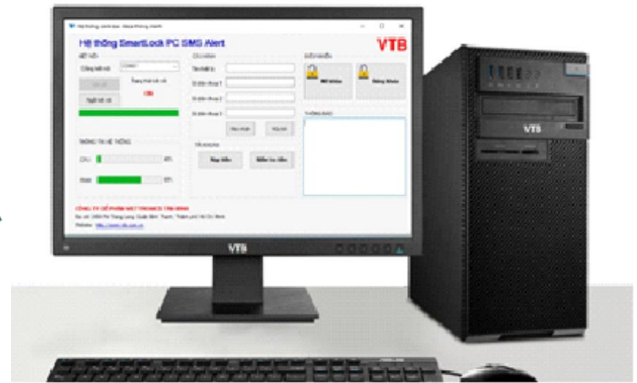
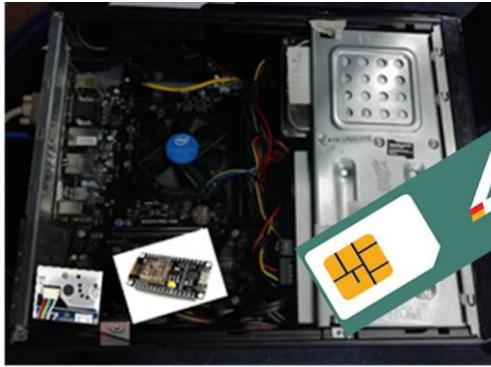
- Trong năm 2021, VTB đã tiếp tục phát triển các sản phẩm TV thông minh có tính năng SOS, giải quyết các khó khăn do Google dừng hỗ trợ Adroid 4.4 bằng các giải pháp cho R&D thực hiện, đó là Smart VTB Tube, giao diện 8.1 User Interface. => Giúp VTB bán số lượng TV tồn kho rất lớn trong thời gian dài.



- Tivi SMS thể hệ mới phục vụ cho các dự án TV giáo dục – y tế.



- Máy tính PC với tính năng PC-SMS và Smart Lock với SIM 4G thế hệ mới, phục vụ dự án Sở, ban, ngành.

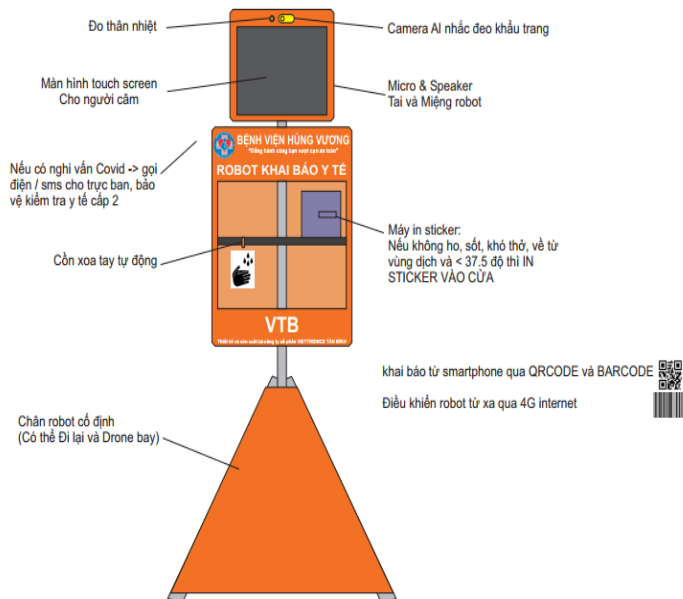


- Phát triển dòng sản phẩm vật tư y tế như khẩu trang, sản phẩm điện tử y tế như máy đo thân nhiệt tự động, thiết bị khai báo y tế tự động ....

Stt	Sản phẩm/Công việc	Thực hiện	Thời gian	Chú thích
5	Camera AI đo thân nhiệt CV1001TU	Triển khai các Hợp đồng bán Camera AI cho các công ty điện lực, đầu khí Tri giá 500 triệu đồng.	2021	- Dịch vụ lắp đặt có tính phí 2,000,000đ / camera -> RD sẽ có nguồn thu dịch vụ từ các sản phẩm giải pháp để tăng tính hiệu quả.



-> Tiếp tục phát triển các biến thể mở rộng Robot dùng AI: Giám sát vùng cấm, báo đột nhập, Báo cháy, báo khói, báo té quy...



Ngoài ra,

- R&D phân công nhân viên nghiên cứu xu thế các hãng (qua Web site các hãng lớn, VD Sony.jp...) về âm thanh, hình ảnh, tính năng tích hợp, chipset, công nghệ hiển thị Panel (QLED, OLED... new technology...)
- Xu thế tích hợp các sản phẩm riêng lẻ trong môi trường (Eco system), đồng nhất hệ điều khiển, từ trong nhà => xã hội.
- Nghiên cứu cập nhật thị trường (hệ điều hành, UI, app...) các hãng cùng phân khúc.
- Các tính năng cộng thêm: SMS, đo độ ẩm, bụi, lọc không khí, đuổi ruồi muỗi, côn trùng, báo động, nguồn nước, điện...)
- Xu thế Youtube/ Google/ Facebook về tác quyền.
- Xu thế nhu cầu tiêu dùng trong xã hội.

- Sản phẩm vật tư y tế và thiết bị y tế

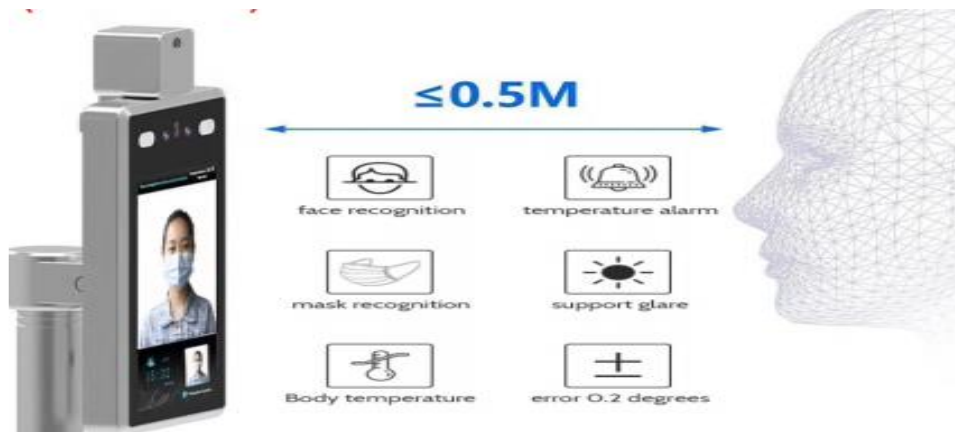
Giai đoạn III: (Tháng 5/2021 ...) sản xuất khẩu trang VTB, Pharmacity và Wakamono và OEM thương hiệu khác tại Nhà máy điện tử Cát Lái và Nhà máy điện lạnh.

Đặc biệt là đối tác SX cho Công ty Công nghệ mới Wakamono





- Camera tầm nhiệt



- Tính năng tầm nhiệt, kết hợp máy rửa tay, đóng/ mở cửa, chấm công ...
- Đã bán cho Nhiệt điện Thủ Đức
- Robot khai báo y tế
- Tính năng: Công nghệ AI khai báo y tế, phát hiện khẩu trang, đo thân nhiệt, phun rửa tay khử khuẩn, chụp hình lưu trữ, in nhãn dán sàng lọc, barcode, báo mức nước rửa tay, báo động...

**Triển khai:** Đã giới thiệu cho BV Hùng Vương, khách hàng đã đồng ý mua và sẽ giới thiệu cho Đoàn Công tác Bộ Y tế và các bệnh viện khác ngày 27/01/2021.

- Nghiên cứu phân phối sản phẩm khác: kit test, chai xịt kháng khuẩn... bước đầu tiếp xúc tập khách hàng đầu năm nay.

**BỘ SẢN PHẨM**

**XỊT KHÁNG KHUẨN HEPIUS & MÁY KHUẾCH TÁN YD-01**

<p><b>XỊT KHÁNG KHUẨN HEPIUS</b></p> <p>HEPIUS với thành phần tinh chất thiên nhiên nhiên chiết xuất từ lá trà, trà xanh, gừng, tỏi, nghệ, gừng và Nano vàng. Kháng khuẩn, kháng viêm, kích thích miễn dịch không bào, hiệu quả vệ sinh và có thể chống lại sự xâm nhập, nhân lên của virus, vi khuẩn.</p>	<p><b>CÔNG DỤNG CỦA HEPIUS</b></p> <p>Làm sạch xoang mũi, hỗ trợ kháng khuẩn, kháng viêm, hỗ trợ điều trị, phòng ngừa các bệnh về đường hô hấp như cảm cúm, sổ mũi, ngứa mắt, viêm mũi, viêm xoang gây ra bởi virus cúm, virus Covid-19 hay do vi khuẩn khác.</p>	<p><b>MÁY KHUẾCH TÁN YD-01</b></p> <p>Đã đạt được hiệu quả tốt nhất các bạn hãy sử dụng Yersin YD-01 và dùng chế độ phun ngắt quãng theo nhịp.</p> <p>Thiết kế nhỏ gọn, tiện lợi, khuếch tán dạng sương mịn giúp tinh chất có thể đi sâu hơn vào các ngõ ngách của hệ hô hấp.</p>	<p><b>LIỀU LƯỢNG SỬ DỤNG</b></p> <p>Đối với người bệnh: Sử dụng 6-8 lần 1 ngày cách đều nhau, mỗi lần 10-15 nhịp. (tương ứng với 6-8 lần một ngày và mỗi lần 1-2 phút.)</p> <p>Đối với trường hợp dự phòng: dùng 1-2 lần 1 ngày hoặc khi có nguy cơ tiếp xúc với nguồn bệnh, mỗi lần sử dụng vài nhịp.</p>
--	---	---	--

b. Tiếp tục tái cơ cấu bộ phận kinh doanh cả Nam và Bắc, phát triển kinh doanh và hoàn thiện các sản phẩm kinh doanh mới như thương mại điện tử, bán hàng qua TV và các hình thức khác phù hợp với xu thế phát triển thị trường.

Năm 2021 là năm khó khăn cho việc kinh doanh các sản phẩm truyền thống. Từ đầu năm do dịch Covid nên các sản phẩm tiêu thụ chậm, công nợ quá hạn nhiều do đó phải tiến hành thu hồi sản phẩm để giảm công nợ dẫn đến hạch toán lỗ đặc biệt với sản phẩm TV. Sản phẩm Karaoke vi tính gần như không tiêu thụ được do xu thế thị trường chuyển dần sang Karaoke online không bản quyền...

**Kết quả:** - Đã ổn định cơ bản phòng bán hàng và thương mại điện tử.

- Giải phóng được số lượng lớn các TV thế hệ cũ, tồn kho đã khá lâu.

### Các chương trình quảng cáo, bán hàng

Duy trì chương trình giá siêu sốc cho Cửa hàng

**VTB KHẨU TRANG Y TẾ**  
(Lọc khuẩn trên 99%)

**GIÁ TỐT NHẤT GIẢM 50%**

**MICRO VTB PM-802**

- ✓ Kiểu dáng sang trọng
- ✓ Tần số 70Hz-15Hz
- ✓ Trang bị 5m dây

99k

Chương trình Flash Sale

ƯU ĐÃI MÙA HÈ

UP TO 50% OFF

**FLASH SALE**

TRONG TUẦN

VTBSHOP.VN

Chương trình Flash Sale

ƯU ĐÃI MÙA HÈ

UP TO 50% OFF

**FLASH SALE**

TRONG TUẦN

VTBSHOP.VN

**VTB**  
Vietnam Value

**GIẢI NHIỆT CUỘC SỐNG ĐÁNH BAY NẮNG HÈ**

**GIẢM ĐẾN 45%**

**cerano**  
POWERFUL ECONOMICAL

**VTB**

c. Bên cạnh sản xuất sản phẩm thương hiệu VTB và các thương hiệu có liên quan, phát triển sản xuất gia công, sản xuất OEM ít nhất một thương hiệu khác, định hướng VTB thành công ty sản xuất và gia công điện tử lớn tại Việt Nam.

- Hiện VTB đang sản xuất lắp ráp TV từ Open Cell (Panel) và SKD cho một số hãng trong nước.

- Trong năm đã xây dựng nhiều dự án liên kết sản xuất kinh doanh với các thương hiệu nước ngoài như Hisence, Toshiba, Konka... nhưng đều bị tạm dừng do cách ly xã hội, dừng các chuyến bay quốc tế ...., hiện nay các đối tác này đã bắt đầu trở lại đàm phán các hình thức hợp tác.

- Dự án xuất khẩu tủ lạnh VTB đi Cuba: Đối tác cũng đã đồng ý xuất 8 container đi Cuba trong tháng 3.

- Kết hợp Cty Xelex phát triển Tablet VN cho các chương trình dự án.

- Đã ký hợp đồng nguyên tắc gia công máy tính bảng cho đối tác.

- Smart Clock (đồng hồ thông minh – Xuất khẩu đi Úc,)

Tính năng: Kết hợp với Cty NHTT, chuyên thiết kế sản phẩm thực hiện.



#### Specifications:

LED	LED matrix display, resolution 16x48 dot cell, red color (changeable)
	Audio out, stereo 2 x 3W (changeable)
	Microprocessor unit, using dual core MCU with clock upto 240Mhz each core.
	Ethernet 10/100
	WiFi: Using WIFI 2.4Ghz, 802.11 b/g/n (802.11n upto 150Mbps) FCC 2AC72-ESP32WROOM32U
	Easy config using web interface
	Update program "Over the Air" - OTA
	Encrypt AES128 to secure data
	Power adaptor 12VDC,2A (included) or PoE 802.3at Type1 10/100 Mode B
	Operating temperature 0-65°C
IP50	IP50, using indoor
	Weight: 2500 gram
	Dim: 325x125x56 (mm)

Thời gian triển khai: tháng 3/2021: 1<sup>st</sup> Order 1000 sets, lắp tại Phòng sạch Nm Cát Lái.

d. Hoàn thành các thủ tục pháp lý gia hạn thuê đất 50 năm cho mặt bằng 248A Nơ Trang Long, thủ tục pháp lý cho dự án 06 Phạm Văn Hai.

Tương tự năm 2020, trong năm 2021 VTB đã nỗ lực giải quyết các tồn tại liên quan đến việc hợp tác khai thác Phạm Văn Hai nhằm mục đích đảm bảo bàn giao cho đối tác khởi công trong năm và tiến hành các thủ tục gia hạn thuê đất tại Nơ Trang Long, tuy nhiên do có nhiều biến động về nhân sự phụ trách lãnh vực đất đai của thành phố nên vẫn chưa thể hoàn thành trong năm.

Ngày 15/11/2021, VTB đã gửi công văn số 173/2021/CV-VTB đến Ông Phan Văn Mãi, Phó Bí thư Thường trực Thành Ủy, Chủ tịch UBND Tp HCM, và các cơ quan chức năng là Hội đồng Nhân dân TP HCM, Sở Tài nguyên Môi trường Tp HCM về việc cứu xét gia hạn thời gian thuê đất tại 06 Phạm Văn Hai.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, UBND Tp.HCM và cơ quan chức năng vẫn chưa phản hồi vấn đề trên mặc dù Công ty VTB đã tích cực theo dõi, liên hệ.

e. Hoàn thành và đưa vào vận hành nhà máy điện tử VTB Cát Lái

Công trình nhà máy Cát Lái đã hoàn thành và đưa vào sử dụng

Tuy nhiên, hiện nay Hợp đồng thuê đất chính thức và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại mặt bằng này vẫn chưa có, do Công ty TNHH Một Thành viên Dịch vụ Công ích Quận 2 đang chờ các sở ngành có ý kiến về Phương án điều chỉnh đơn giá thuê lại đất của Khu Công nghiệp Cát Lái, giai đoạn 2 và thực hiện các thủ tục khấu trừ tiền bồi

thường thuê đất phải trả cho Nhà nước quy đổi ra năm tháng hoàn thành nghĩa vụ tài chính của Khu Công nghiệp Cát Lái để làm cơ sở cho việc xác định nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp thuê lại đất đối với Nhà nước. Lý do thứ hai là trước đây Công ty xin điều chỉnh tăng thời hạn hoạt động Khu Công nghiệp để thuận lợi hơn cho hoạt động của các doanh nghiệp nhưng hiện nay hồ sơ điều chỉnh tăng thời hạn vẫn được xem xét, thời gian phê duyệt phụ thuộc vào cơ quan thẩm quyền nên Công ty chưa thể xác định được.

f. Phát huy tinh thần Thương hiệu Quốc gia, đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng thành công Thương hiệu VTB trên thị trường trong nước, khu vực.

Trong năm qua các hoạt động Văn Hóa, công ty đã đưa 5 giá trị cốt lõi VTB : **Sáng tạo, chuyên nghiệp, hiệu quả, tôn trọng và minh bạch** thành *chuẩn mực* của nhân viên VTB bằng nhiều biện pháp tuyên truyền cổ động, xây dựng quy chế tuân thủ, khen thưởng, kỷ luật .... Đồng thời xây dựng và lồng ghép các hoạt động của công ty gắn liền với hoạt động xây dựng và duy trì Thương hiệu Quốc gia, hoạt động xây dựng văn hóa

*Trong năm Công ty đã duy trì được các danh hiệu quan trọng:*

- Thương hiệu Quốc Gia 2020-2022 cho các sản phẩm Điện tử, Điện lạnh, Công nghệ thông tin và
- Hàng Việt Nam Chất Lượng cao 2020-2021: VTB tiếp tục nhiều năm liền là hàng Việt nam Chất Lượng cao.
- Doanh nghiệp có chỉ số năng lực quản trị tài chính tốt nhất ngành Công nghiệp điện tử trên sàn Chứng Khoán Việt Nam của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt nam.
- 

### Lễ trao chứng nhận Thương Hiệu Quốc Gia 2020-2022





Đồng thời VTB đã xây dựng và lồng ghép các hoạt động của công ty gắn liền với hoạt động xây dựng và duy trì Thương hiệu Quốc gia, hoạt động xây dựng văn hóa VTB.

### 3. Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

a/ Các kịch bản ảnh hưởng đến hoạt động SXKD:

- **Kịch bản tiêu cực:**



Thế giới sẽ xảy ra một làn sóng lây nhiễm trong quý đầu tiên của năm 2022. Nếu sự thật như thế, sẽ khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại, tăng trưởng năm 2022 sẽ giảm 0,4% xuống còn 4,2%

- **Kịch bản tích cực:**



Biến chủng mới Omicron không gây nguy hiểm như lo ngại ban đầu. Nhưng sự xuất hiện của nó sẽ là một lời nhắc nhở rằng đại dịch vẫn là mối đe dọa đối với nền kinh tế toàn cầu, có khả năng lặp lại trong nhiều năm tới

b/ Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Định hướng năm 2022 của Công ty được xây dựng trên kịch bản tích cực của tình hình dịch bệnh trên thế giới và những thuận lợi từ được tạo ra từ Công ty như:

- Giá trị cốt lõi- văn hóa doanh nghiệp và thương hiệu quốc gia: VTB luôn là điểm đến của các đối tác
- Sự ủng hộ, hỗ trợ từ Tổng công ty điện tử và tin học Việt nam
- Đội ngũ nhân viên đoàn kết, luôn tìm cách vượt qua khó khăn.
- Tình hình kinh tế phần nào hồi phục khi dịch bệnh được kiểm soát
- Các dự án quan trọng được xúc tiến.
- Các dự án tiềm năng được triển khai năm 2022:

- Dự án khẩu trang: loại mới Wakamono, PO-03 PMC với một số hoạt động VA và tăng năng suất.
- Dự án gia công Open Cell và SKD cho Asanzo / E-Select TV.
- Dự án máy tính bảng Xelex: gia công và bước đầu IT kinh doanh máy tính bảng 10 inches.
- Dự án phát triển hệ điều hành TV WebOS và Camera Built-in và các App cho giáo dục online.
- Dự án OEM tủ lạnh Kagaroo: gia công máy giặt, máy sấy...
- Dự án bảng giá điện tử của Thế giới di động.
- Dự án phát triển phần cứng với Viettel
- Dự án liên quan Konka.

....

#### 4. Kế hoạch doanh số và lợi nhuận năm 2022:

- Báo cáo riêng:

***KH doanh số: 155,0 tỷ - Tăng 3,9% so với TH 2021 là 149,2 tỷ***

***KH lợi nhuận trước thuế: 11 tỷ - Tăng 34,5% so với TH 2021 là 8,1 tỷ***

- Báo cáo hợp nhất:

***KH doanh số: 300,0 tỷ - Đạt 90,9% so với TH 2021 là 329,8 tỷ***

***KH lợi nhuận trước thuế: 15,0 tỷ - Tăng 64,8% so với TH 2021 là 9,1 tỷ***

#### 5. 6 Chương trình mục tiêu năm 2022

- a. Phát triển công nghệ, sản phẩm dịch vụ:

+ Tích hợp hệ sinh thái và tính năng cộng thêm cho các sản phẩm của Công ty như hội họp trực tuyến, robot y tế, phân luồng, khử khuẩn, camera quan sát, hệ thống giám sát tích hợp, robot, và các sản phẩm IoT khác.

+ Phát triển dịch vụ phần mềm ứng dụng.

- b. Phát triển các dự án hợp tác gia công và dịch vụ:

+ Về sản xuất: hợp tác gia công cho các đối tác các sản phẩm như Tivi, Tủ lạnh, máy tính bảng, bảng giá điện tử, và các mặt hàng điện gia dụng khác..

+ Về dịch vụ: bảo hành, trung tâm liên hệ khách hàng, hệ thống thông tin- phản hồi và cải tiến chất lượng sản phẩm cho các hãng Tivi khác, máy tính bảng.

- c. Cải tiến hệ thống, quy trình bán hàng và kinh doanh:

+ Thiết lập hệ thống kiểm soát chuỗi cung ứng: mua hàng- sản xuất- bán hàng nhằm kiểm soát hàng tồn kho, đặt hàng, sell-out và thu hồi công nợ theo vòng lặp.

+ Bán các sản phẩm tồn kho lâu, công nghệ cũ: Loa, KOK, Amply, Tivi android 7.0, tủ lạnh nội địa không đồng bộ.

+ Tăng cường các sản phẩm y tế kinh doanh cộng thêm (kit test, xịt khuẩn...) ngoài việc phát triển sản phẩm y tế của công ty.

+ Tập trung nghiên cứu pháp lý và thị trường để có hướng hoạt động của thương hiệu Pioneer, trong tình hình khó khăn: các khách hàng gấn sấn trong ô tô nhập khẩu; đối thủ cạnh tranh trong nước, ...

+ Tiếp tục phát triển các ứng dụng độc quyền của VTB như: Smart clock, Tivi SMS... cài thầu các dự án máy tính, bán Tivi cho các kênh MT mới, nghiên cứu hợp tác sản xuất Tivi và gia dụng thương hiệu Konka.

- d. Hoàn thành các thủ tục pháp lý nhà đất, xưởng...

- e. Chương trình thương hiệu quốc gia lần thứ 3
- f. Phát triển, củng cố Văn hóa doanh nghiệp và giá trị cốt lõi.

## 6. Khẩu hiệu của năm 2022:

Năm 2022 khẩu hiệu của VTB là:

### “Hợp tác- hiệu quả- vượt sóng an toàn”

Với ý nghĩa:

VTB suốt hơn 40 thành lập sẽ tiếp tục

**Hợp tác** với nhân viên, với đối tác, khách hàng, với xã hội một cách **hiệu quả**

Để

**Vượt sóng** rủi ro về dịch bệnh, cạnh tranh...nhằm đạt mục tiêu sản xuất kinh doanh trong điều kiện **an toàn** nhất

## 7. Tầm nhìn năm 2021:

VTB là một công ty có sản phẩm Thương hiệu quốc gia; hoạt động trên nhiều lĩnh vực: công nghệ, sản xuất, kinh doanh, tài chính, bất động sản... **trong đó công nghệ là ưu tiên** VTB sẽ trở thành một trong những công ty công nghệ hàng đầu, phát triển bền vững theo định hướng kinh tế số, có sản phẩm và dịch vụ mang hàm lượng Trí tuệ Việt cao tại thị trường trong và ngoài nước



Năm 2021 trong bối cảnh có nhiều khó khăn của cả xã hội đặc biệt ảnh hưởng bởi dịch bệnh, cách ly xã hội chúng ta đã nỗ lực thực hiện được nhiều điều và kết quả SXKD đạt được có thể chấp nhận được.

Những việc thực hiện được trong năm, đặc biệt hướng đi mới về việc sản xuất khẩu trang và một số thiết bị điện tử y tế trên cơ sở công nghệ 4.0 đã tạo được những tiền đề tốt cho tính khả thi của việc thực hiện các mục tiêu quan trọng năm 2022 và những năm về sau

## IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

### A. Tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2021:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Vũ Hải Vĩnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.	Ông Bùi Mạnh Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị
3.	Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Thành viên Hội đồng quản trị
4.	Ông Văn Viết Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị
5.	Ông Đào Trung Thanh	Thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT đã thực hiện công tác quản lý công ty theo điều lệ của công ty, qui chế hoạt động của HĐQT và qui định của Pháp Luật. Một số hoạt động của HĐQT đã thông qua:

- o Quyết định ngày tổ chức đại hội cổ đông năm 2021;
- o Phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2020- tạm ứng cổ tức năm 2021;
- o Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- o Thông qua và ban hành điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- o Quyết định bổ nhiệm nhân sự Tổng giám đốc theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành;
- o Quyết định thành lập và ban hành quy chế Ban kiểm toán độc lập theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

**- Các cuộc họp của hội đồng quản trị:**

Trong năm 2021 HĐQT đã tiến hành họp 10 phiên trong các tháng 1,3,4,6 (3 phiên họp),8, 10 (2 phiên họp) và tháng 12; ban hành 10 Nghị quyết và 2 Quyết định. Thành phần tham dự đầy đủ. Trong các phiên họp HĐQT đã xem xét các kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ và tiến hành các thảo luận ra các Nghị quyết liên quan đến hoạt động quản trị của công ty, bao gồm:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Vũ Hải Vĩnh	08	80%	Được bầu vào ngày 29/04/2021
2.	Ông Bùi Mạnh Hùng	10	100%	
3.	Ông Vũ Dương Ngọc Duy	10	100%	
4.	Ông Đào Trung Thanh	10	100%	
5.	Ông Văn Viết Tuấn	10	100%	
6.	Ông Phạm Nguyên Anh	02	20%	Miễn nhiệm này 29/04/2021

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 14 tháng 01 năm 2021.**

**I. Nội dung:**

Toàn thể các thành viên HĐQT tham gia họp đều nhất trí với nội dung chương trình họp gồm:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 Công ty VTB và các Công ty thành viên – Ô.Duy báo cáo

2. Báo cáo thực hiện các dự án Phạm văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248 A Nơ Trang Long, dự án Cát Lái, dự án Điện Mặt trời - Ô.Duy báo cáo
3. Báo cáo nội dung tạm dừng hoạt động Công ty Vitek-VTB Hà Nội và khôi phục hoạt động của chi nhánh Công ty VTB tại Hà Nội
4. Các dự án Sản Xuất Kinh Doanh năm 2021
5. Báo cáo của Ban kiểm soát.
6. Báo cáo dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2021.
7. Các vấn đề khác.

## **II.Nội dung chi tiết:**

**Nội dung 1:** Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 Công ty VTB và các Công ty thành viên. (Chưa qua kiểm toán)

- Trong năm qua do dịch bệnh ngay từ đầu năm nên việc SXKD của VTB gặp rất nhiều khó khăn. Các sản phẩm tiêu thụ chậm dẫn đến tồn kho lớn, song song đó việc Google dừng hỗ trợ app Youtube cho các hệ điều hành Android 4.4 gây thêm áp lực cho việc kinh doanh TV VTB.
- Tuy nhiên Tập thể nhân viên VTB đã nỗ lực rất nhiều và cũng đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong việc SXKD và quan trọng hơn hết sản phẩm của VTB tiếp tục đạt Thương hiệu Quốc gia 2020-2022 và các chứng nhận uy tín như Hàng Việt Nam chất lượng cao 2020-2021 ....
- Bên cạnh đó công ty cũng đã phát triển thêm một số ngành nghề mới để tăng thêm lợi nhuận như sản xuất khẩu trang, sản xuất một số thiết bị điện tử y tế như máy dò thân nhiệt tự động, thiết bị kiểm soát khai báo y tế tự động cho các bệnh nhân khám bệnh ở các bệnh viện ....

### **➤ Báo cáo doanh thu và lợi nhuận năm 2020 (Báo cáo riêng VTB):**

- **Tổng doanh số: 103,4 tỷ - Đạt 69,4 % - So với KH năm là 149,0 tỷ**
- **Lợi nhuận trước thuế: 9,1 tỷ - Đạt 101,2 % - So với KH năm là 9,0 tỷ**

### **Báo cáo KQSXKD năm 2020 (Báo cáo riêng VTB)**

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>TH 2020</b>	<b>TH 2019</b>	<b>KH 2020</b>	<b>TH 20/KH 20</b>	<b>KH 20/TH 19</b>
Tổng doanh thu	<b>103,454</b>	<b>149,056</b>	<b>149,000</b>	<b>69.4%</b>	<b>100.0%</b>
Lợi nhuận trước thuế	<b>9,109</b>	<b>9,024</b>	<b>9,000</b>	<b>101.2%</b>	<b>99.7%</b>
Lợi nhuận sau thuế	<b>9,109</b>	<b>7,397</b>	<b>7,200</b>	<b>126.5%</b>	<b>97.3%</b>

### **➤ KẾT QUẢ SXKD VTB NĂM 2020 (Báo cáo hợp nhất)**

- **Tổng doanh số: 456,9 tỷ - Đạt 126,9% - So với KH 360,0 tỷ**
- **Lợi nhuận trước thuế: 33,4 tỷ - Đạt 167,1% - So với KH 20,0 tỷ**

## **6 chương trình hành động đã thực hiện trong năm 2020 :**

1. Đầu tư vào công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm và dịch vụ, đặc biệt những sản phẩm phục vụ cho công nghiệp 4.0. Phát triển TV thông minh thế hệ 2, các phần mềm phục vụ cho các sản phẩm, phát triển thiết kế và sản xuất sản phẩm mới điện gia dụng và tủ lạnh

Trong năm VTB đã tiếp tục phát triển các sản phẩm TV thông minh có tính năng SOS, giải quyết các khó khăn do Google dừng hỗ trợ Adroid 4.4. Phát triển dòng sản phẩm vật tư y tế như khẩu trang, sản phẩm điện tử y tế như máy đo thân nhiệt tự động, thiết bị khai báo y tế tự động ....

2. Tiếp tục tái cơ cấu bộ phận kinh doanh cả Nam và Bắc, phát triển kinh doanh và hoàn thiện các sản phẩm kinh doanh mới như thương mại điện tử, bán hàng qua TV và các hình thức khác phù hợp với xu thế phát triển thị trường.

Năm 2020 là năm khó khăn cho việc kinh doanh các sản phẩm truyền thống. Từ đầu năm do dịch Covid nên các sản phẩm tiêu thụ chậm, công nợ quá hạn nhiều do đó phải tiến hành thu hồi sản phẩm để giảm công nợ dẫn đến hạch toán lỗ đặc biệt với sản phẩm TV. Sản phẩm Karaoke vi tính gần như không tiêu thụ được do xu thế thị trường chuyển dần sang Karaoke online không bản quyền...

3. Bên cạnh sản xuất sản phẩm thương hiệu VTB và các thương hiệu có liên quan, phát triển sản xuất gia công, sản xuất OEM ít nhất một thương hiệu khác, định hướng VTB thành công ty sản xuất và gia công điện tử lớn tại Việt Nam.

Trong năm đã xây dựng nhiều dự án liên kết sản xuất kinh doanh với các thương hiệu nước ngoài như Hisence, Toshiba, Konka... nhưng đều bị tạm dừng do cách ly xã hội, dừng các chuyến bay quốc tế ....

Các chương trình này sẽ tái khởi động khi dịch bệnh được kiểm soát.

4. Hoàn thành các thủ tục pháp lý gia hạn thuê đất 50 năm cho mặt bằng 248A Nơ Trang Long, thủ tục pháp lý cho dự án 06 Phạm Văn Hai.

- Đối với mặt bằng 248A Nơ Trang Long:

Ngày 21/09/2020, Công ty VTB nhận được văn bản số 8476/STNMT-QLĐ của Sở TNMT Tp.HCM về việc lấy ý kiến việc sử dụng đất tại số 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh. Theo đó, Sở TNMT đề nghị Công ty VTB báo cáo về việc tại thời điểm cổ phần hóa có xác định giá trị quyền sử dụng đất, nhà cửa, vật kiến trúc vào giá trị doanh nghiệp hay không? Tỷ lệ % vốn nhà nước tại thời điểm hiện tại? Hiện trạng, quá trình sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tiền thuê đất, mục đích sử dụng đất?

- Thực hiện yêu cầu trên của Sở TNMT Tp.HCM, ngày 02/10/2020 Công ty VTB có báo cáo số 138/CV-VTB-2020 gửi Sở TNMT.
- Hiện nay Công ty VTB đang chờ phản hồi tiếp theo từ UBND Tp.HCM.

- Đối với công tác Hợp tác đầu tư tại số 06 Phạm Văn Hai

- Sau một thời gian chờ đợi UBND Tp.HCM ra quyết định hoán đổi đất cũng như gia hạn việc thuê đất nhưng vẫn không có kết quả, ngày 29/09/2020 Công ty VTB đã gửi văn bản số 137/CV-VTB-2020 về việc kiến nghị UBND Tp.HCM chủ trì hợp xử lý vướng mắc, khó khăn của Công ty Viettronics Tân Bình đối với khu đất số 06 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình. Văn bản được gửi đến ông Trần Lưu Quang (Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Tp.HCM) và ông Võ Văn Hoan (Phó Chủ tịch UBND Tp.HCM).
- Hiện nay Công ty VTB đang chờ phản hồi từ UBND Tp.HCM.

5. Hoàn thành và đưa vào vận hành nhà máy điện tử VTB Cát Lái.

### **Dây chuyền sản xuất TV**



**Dây chuyền sản xuất Khẩu Trang Y Tế**

6. *Phát huy tinh thần Thương hiệu Quốc gia, đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng thành công Thương hiệu VTB trên thị trường trong nước, khu vực.*

Trong năm qua các hoạt động Văn Hóa, công ty đã đưa 5 giá trị cốt lõi VTB: Sáng tạo, chuyên nghiệp, hiệu quả, tôn trọng, minh bạch thành **chuẩn mực** của nhân viên VTB bằng nhiều biện pháp tuyên truyền cổ động, xây dựng quy chế tuân thủ, khen thưởng, kỷ luật.... Đồng thời xây dựng và lồng ghép các hoạt động của công ty gắn liền với hoạt động xây dựng và duy trì Thương hiệu Quốc gia, hoạt động xây dựng văn hóa VTB.

*Trong năm Công ty đã được trao các danh hiệu quan trọng:*

- Thương hiệu Quốc Gia 2020-2022 cho các sản phẩm Điện tử, Điện lạnh, Công nghệ thông tin.
- Hàng Việt Nam Chất Lượng cao 2020-2021: VTB tiếp tục nhiều năm liền là hàng Việt nam Chất Lượng cao.
- Doanh nghiệp có chỉ số năng lực quản trị tài chính tốt nhất ngành Công nghiệp điện tử trên sàn Chứng Khoán Việt Nam năm 2020 của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt nam.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị ghi nhận và thống nhất thông qua các nội dung Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2020 Công ty VTB và các Công ty thành viên: 100% đồng ý.

**Nội dung 2: Báo cáo thực hiện các dự án Phạm văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248 A Nơ Trang Long, dự án Cát Lái, dự án Điện Mặt trời.**

**2.1 Báo cáo thực hiện việc Hợp tác đầu tư tại số 06 Phạm Văn Hai**

- Sau khi Công ty VTB gửi văn bản số 137/CV-VTB-2020 ngày 29/09/2020 đến ông Trần Lưu Quang (Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Tp.HCM) và ông Võ Văn Hoan (Phó Chủ tịch UBND Tp.HCM) nhằm kiến nghị UBND Tp.HCM chủ trì hợp xử lý vướng mắc, khó khăn của Công ty Viettronics Tân Bình đối với khu đất số 06 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình nhưng vẫn không được phản hồi, ngày 01/12/2020, Công ty VTB đã tiếp tục gửi văn bản số 171/2020/CV-VTB đến Sở Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM để kiến nghị xem xét việc trên.
- Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay UBND Tp.HCM vẫn chưa phản hồi vấn đề trên mặc dù Công ty VTB đã tích cực theo dõi, liên hệ các cơ quan chức năng để giải quyết.

**2.2 Báo cáo thực hiện gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long**

- Sau khi thực hiện đầy đủ yêu cầu của Sở TNMT TP.HCM tại văn bản số 8476/STNMT-QLĐ của Sở TNMT Tp.HCM về việc lấy ý kiến việc sử dụng đất tại số

248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh thì đến thời điểm hiện nay Công ty VTB vẫn chưa nhận được phản hồi nào khác từ phía Sở TNMT cũng như của UBND Tp.HCM.

- Hiện nay Công ty VTB vẫn đang chờ phản hồi tiếp theo từ UBND Tp.HCM.

### **2.3 Báo cáo thực hiện dự án Nhà máy sản xuất, lắp ráp điện tử, điện dân dụng và tin học Cát Lái**

- Ngày 03/12/2020, Công ty Tất Hồng có văn bản số 312/CV-TH gửi Công ty VTB về việc đề xuất Chủ đầu tư xin dừng thực hiện hợp đồng và tiến hành quyết toán công trình.
- Phần tiền VTB tạm ứng Tất Hồng đã hoàn lại đủ, công việc còn lại là Tất Hồng phải hoàn tất các thủ tục giấy tờ quyết toán để tiến hành hoàn công công trình.
- Ngày 04/12/2020, Công ty VTB có văn bản số 180/2020/TB-VTB gửi các đơn vị liên quan thông báo về việc nhà thầu Tất Hồng ngừng thi công.
- Sau khi nhận được thông tin Công ty Tất Hồng ngừng thi công, một số nhà thầu phụ của Công ty Tất Hồng đã tìm đến công trình đang xây dựng và gây áp lực nhằm yêu cầu được thanh toán số tiền Công ty Tất Hồng đang còn nợ, cụ thể có một số nhà thầu phụ như: Công ty CP Công nghệ Nhật (thi công nhôm kính), Công ty TNHH DVTM Ngọc Khải Hân (nhà thầu vật tư san lấp), nhà thầu Lê Văn Xuân (thi công thạch cao)... Trong đó nhà thầu Ngọc Khải Hân là gây áp lực nhiều nhất bằng cách mang xe cơ giới đến chắn tất cả cổng ra vào công trình của Công ty VTB. Do đó VTB phải nhờ sự can thiệp của CA phường.
- Hiện tại, Công ty VTB đang ký hợp đồng với Công ty TNHH TM Hải Ngân Lâm để tiến hành thi công hoàn thiện các hạng mục còn lại mà Công ty Tất Hồng từ chối tiếp tục thực hiện.
- Song song đó, Công ty VTB cũng đã thực hiện các công đoạn để đưa nhà máy vào nghiệm thu hoạt động như: tiến hành vệ sinh toàn bộ khối nhà văn phòng; trồng cỏ theo thiết kế; lắp đặt bảng tên nhà máy...
- Tính đến ngày 10/01/2021, tiến độ thi công xây dựng của nhà thầu Hải Ngân Lâm đạt 100% của các hạng mục mà Tất Hồng từ chối không làm, dự kiến cuối tháng 01/2021 sẽ hoàn thành toàn bộ công trình để tiến hành nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Khó khăn hiện nay của Công ty VTB là phía nhà thầu Tất Hồng không hợp tác trong vấn đề quyết toán công trình, liên tục trì hoãn, hứa hẹn nhưng không thực hiện gửi hồ sơ quyết toán để làm thủ tục hoàn công. Công ty VTB nhắc nhở nhiều lần và gửi văn bản cho Tất Hồng nhưng Tất Hồng không phản hồi.
- Đối với gói thầu thi công hệ thống điện và gói thầu thi công hệ thống PCCC: hiện nay đã cơ bản hoàn thành 100% khối lượng, các nhà thầu đang tiến hành giai đoạn nghiệm thu bàn giao.

***Hình ảnh nhà máy Sản xuất, lắp ráp điện tử, điện dân dụng và tin học Cát Lái đã được hoàn thành.***





## 2.4 Báo cáo nội dung Hợp tác cho thuê mái nhà tại Nhà máy điện lạnh VTB

- Sau khi được HĐQT đồng ý chủ trương trong kỳ họp lần trước, Ban lãnh đạo Công ty VTB đã tiến hành ký Hợp đồng hợp tác cho thuê mái nhà với Công ty TNHH Đầu tư năng lượng DKK.
- Hiện nay Công ty DKK đang tiến hành các công đoạn cuối cùng trong việc lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời trên mái nhà xưởng của VTB.
- Thời gian bắt đầu tính tiền thuê mái của Công ty VTB theo thỏa thuận với Công ty DKK là từ ngày 01/01/2021, tuy nhiên do hiện nay Công ty DKK chưa nghiệm thu đưa vào vận hành nên chưa chốt lại được số mét vuông mái nhà mà Công ty DKK đã sử dụng để làm căn cứ tính tiền thuê.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị ghi nhận và thống nhất thông qua các nội dung Báo cáo của Ban điều hành về thực hiện các dự án Phạm văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248 A Nơ Trang Long, dự án Cát Lái, dự án Điện Mặt: 100% đồng ý.

### **Nội dung 3: Báo cáo nội dung tạm dừng hoạt động Công ty Vitek-VTB Hà Nội và khôi phục hoạt động của chi nhánh Công ty VTB tại Hà Nội.**

- Được sự chấp thuận chủ trương của HĐQT Công ty, Ban lãnh đạo Công ty VTB đã thống nhất chỉ đạo tiến hành các thủ tục pháp lý để tạm dừng hoạt động đối với Công ty Vitek-VTB Hà Nội.
- Ngày 08/11/2020, Công ty Vitek-VTB Hà Nội chính thức tạm dừng hoạt động 12 tháng theo Giấy xác nhận của Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư Tp.Hà Nội.
- Song song đó, Công ty VTB cũng đã tiến hành làm việc với Chi cục thuế Quận Hoàn Kiếm và Chi cục thuế Quận Thanh Xuân để mở lại mã số thuế của Chi nhánh. Hiện các thủ tục về thuế đã xong và đang tiến hành các thủ tục cập nhật thông tin thay đổi địa chỉ, thay đổi người đại diện (CN cũ do anh Vũ hoàng Chương làm đại diện) với Sở KHĐT Tp.Hà Nội.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị ghi nhận và thống nhất thông qua các nội dung Báo cáo của Ban điều hành về nội dung tạm dừng hoạt động Công ty Vitek-VTB Hà Nội và khôi phục hoạt động của chi nhánh Công ty VTB tại Hà Nội: 100% đồng ý.

### **Nội dung 4: Báo cáo các dự án sản xuất kinh doanh năm 2021**

#### **Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh.**

#### **A. Sản phẩm điện tử truyền thống: LED TV, Audio, Tủ lạnh, máy tính, KOK,**

##### 1. Định hướng chung:

- a. R&D phân công nhân viên nghiên cứu xu thế các hãng (qua web site các hãng lớn, VD Sony.jp....) về âm thanh, hình ảnh, tính năng tích hợp, chipset, công nghệ hiển thị Panel (QLED, OLED... new technology...)
- b. Xu thế tích hợp các sản phẩm riêng lẻ trong môi trường (Eco system), đồng nhất hệ điều khiển, từ trong nhà => xã hội.
- c. Nghiên cứu cập nhật thị trường (hệ điều hành, UI, app...) các hãng cùng phân khúc.
- d. Các tính năng công thêm SMS, đo độ ẩm, bụi, lọc không khí, đuổi ruồi muỗi, côn trùng, báo động, nguồn nước, điện...)
- e. Xu thế Youtube/ Google/ Facebook về tác quyền.
- f. Xu thế nhu cầu tiêu dùng trong xã hội.

##### 2. Sản phẩm 2021:

###### **a. LED TV:**

- a1. Xử lý tồn kho đến 1<sup>st</sup> HF 2021:

Android 4.4 => Modify theo 3 hướng: upgrade lên 8.1 thay đổi UI, upgrade lên android 9.0 bằng tích hợp android box và coding, upgrade lên new main board 9.0/ 10.0. tùy giá cả và xu thế thị trường.

a2. Tiếp tục nghiên cứu SX LED TV theo xu thế thị trường Android 9.0, 10.0, ... frameless, và các công nghệ engine, tích hợp mới... => Bắt đầu từ 2<sup>nd</sup> HF 2021

a3. Tiếp tục nghiên cứu tích hợp các hướng app cộng thêm:

SMS (năm 2020 đã bán theo các chương trình dự án báo động khẩn cấp trong gia đình và học đường...: TV: bán được 400 TV, trị giá gần 3 tỷ, thắng thầu dự án nhờ tính năng đặc biệt của TV này).

2021 phát triển các phiên bản nâng cao để tạo lợi thế đấu thầu:

Phát triển thêm app: Đo độ ẩm, bụi, lọc không khí, đuổi ruồi muỗi, côn trùng, báo động, nguồn nước, điện.

#### **b. Tủ lạnh và sản phẩm điện lạnh:**

b1. Xử lý tồn kho linh kiện và thành phẩm nội địa (>300 tủ) HF 2021.

b2. Tiếp tục chương trình sản xuất xuất khẩu đi Cuba (33 container – 4620 chiếc) => Bắt đầu từ 2<sup>nd</sup> HF 2021.

b3. Tiếp tục các hướng hợp tác gia công máy lạnh với các đối tác khác.

#### **c. Karaoke, ampli, loa:**

c1. Xử lý bán tồn kho, đặc biệt là kênh dự án và thị trường phía Bắc.

c2. Tạm ngưng thực hiện hợp đồng tác quyền âm nhạc (không thực hiện luôn tính năng KOK offline cho LED TV nhập mới).

c3. Tiếp tục theo dõi xu thế KOK và nhu cầu thị trường tùy vào chính sách vĩ mô về truyền thông đối với FB, Google, Youtube...

#### **d. Máy tính:**

d1. Nghiên cứu các cấu hình, chuẩn bị bài cài dự án cho 2021 (mục tiêu > 3000 sản phẩm) => Kết hợp R&D tích hợp các tích năng Smart lock, Smart SMS, mạch đuổi côn trùng, face ID khởi động máy...

d2. Kết hợp Cty Xelex phát triển Tablet VN cho các chương trình dự án.

### **B. Sản phẩm điện tử Y TẾ: Vật tư y tế và Thiết bị y tế.**

#### **1. Định hướng chung:**

a. R&D kết hợp Phòng kinh doanh phân công nhân viên nghiên cứu xu thế các hãng (qua web site các hãng lớn) và thị trường.

b. Phân tích SWOT

c. Phân tích thị trường, sản phẩm tương tự, đối thủ cạnh tranh, chất lượng và định vị phân khúc, chiến lược kinh doanh, cơ sở pháp lý, lợi thế, thị trường trong nước (theo địa lý, theo kênh phân phối,), thị trường Quốc tế...

#### **2. Sản phẩm 2021:**

##### **a. Khẩu trang:**

a1. Hoàn tất giai đoạn I: Sản xuất dây chuyền đầu tiên

a2. Triển khai giai đoạn II (phát triển thêm một line sản xuất đầu tư giá rẻ và năng suất # 80% line thứ nhất)

Hiện cung cấp cho Pharmacy đến PO06 (đến Tết âm lịch) cho hai loại là hộp 50 chiếc và túi 10 chiếc.

(203.000 hộp # 10.150.000 triệu chiếc và 80.000 túi # 800.000 chiếc => Tổng công khoảng 11 triệu chiếc.

a3. Phát triển khẩu trang giá rẻ, đạt tiêu chuẩn tối ưu, không phải tối đa.

a4. Phát triển thương hiệu khẩu trang VTB.

Hiện đã bán vào Cty thuốc sĩ, thị trường miền Bắc, tuy nhiên số lượng còn rất thấp so với khách hàng chủ lực là Pharmacy.

a5. OEM khẩu trang cho đại lý ở Miền Tây (số lượng 1000 hộp giữa tháng 1 giao hàng).

##### **b. Camera tầm nhiệt:**

b1. Tính năng tầm nhiệt, kết hợp máy rửa tay, đóng/ mở cửa, chấm công...

b2. Đã bán cho Nhiệt điện Thủ Đức.

**c. Bàn nâng cấp:** Robot khai báo y tế hiện rất hot cho các Bệnh viện:

c1. Tính năng: Công nghệ AI khai báo y tế, phát hiện khẩu trang, đo thân nhiệt, phun rửa tay khử khuẩn, chụp hình lưu trữ, in nhãn dán sàng lọc, barcode, báo mức nước rửa tay, báo động...

c2. Triển khai: Đã present cho BV Hùng Vương, khách hàng đã đồng ý mua và sẽ demo cho Đoàn Công tác Bộ Y tế và các bệnh viện khác ngày 27.01.2021 này.

**d. Smart Clock** (đồng hồ thông minh – Xuất khẩu đi Úc...)

d1. Tính năng: Kết hợp với Cty NTHT, chuyên thiết kế sản phẩm thực hiện.



Specifications:	
	LED matrix display, resolution 16x48 dot cell, red color (changeable)
	Audio out, stereo 2 x 3W (changeable)
	Microprocessor unit, using dual core MCU with clock upto 240MHz each core.
	Ethernet 10/100
	WiFi: Using WIFI 2.4Ghz, 802.11 b/g/n (802.11n upto 150Mbps) FCC 2AC7Z-ESP32WROOM32U
	Easy config using web interface
	Update program "Over the Air" - OTA
	Encrypt AES128 to secure data
	Power adaptor 12VDC, 2A (included) or PoE 802.3at Type1 10/100 Mode B
	Operating temperature 0-65°C
	IP50, using indoor
	Weight: 2500 gram
	Dim: 325x125x56 (mm)

d2. Thời gian triển khai: tháng 3/2021: 1<sup>st</sup> Order 1000 sets, lắp tại Phòng sạch Nm Cát lái

**e. Các thiết bị phổ cập:**

e1. Tìm hiểu thị trường, liên kết SX kinh doanh các hãng lớn như OMRON, HP...

e2. Nghiên cứu phân phối: Máy đo, Máy trợ thở...

**Nội dung 5: Báo cáo của Ban kiểm soát.**

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo luật doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB), Ban kiểm soát xin báo cáo với Đại hội tình hình công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung như sau:

1. Tình hình hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2020.
2. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tài chính năm 2020 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác của công ty.
4. Kết quả đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và cổ đông.
5. Kiến nghị của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị ghi nhận và thống nhất thông qua các nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020: 100% đồng ý.

**Nội dung 6: Báo cáo dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 Công ty VTB và các Công ty thành viên.**

**Báo cáo kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2021 (Báo cáo riêng VTB):**

- KH doanh số: 125,0 tỷ - Tăng 20,8% - So với TH 2020 là 103,4 tỷ
- KH lợi nhuận trước thuế: 11,0 tỷ - Tăng 20,7% - So với TH 2020 là 9,1 tỷ

**Báo cáo kế hoạch SXKD năm 2021 (VTB)**

CHỈ TIÊU	TH 2020	KH 2020	KH 2021	TH 20/KH 20	KH 21/TH 20
Tổng doanh thu	<b>103,454</b>	<b>149,000</b>	<b>125,000</b>	<b>69.4%</b>	<b>120.8%</b>
Lợi nhuận trước thuế	<b>9,109</b>	<b>9,000</b>	<b>11,000</b>	<b>101.2%</b>	<b>120.7%</b>
Lợi nhuận sau thuế	<b>9,109</b>	<b>7,200</b>	<b>9,570</b>	<b>126.5%</b>	<b>105.1%</b>

### KẾ HOẠCH SXKD VTB NĂM 2021 (Báo cáo hợp nhất)

- KH doanh số: **330,0 tỷ** - Đạt **72,2%** - So với TH 2020 là: **456,9 tỷ**
- KH lợi nhuận trước thuế: **18,0 tỷ** - Đạt **53,8%** - So với TH 2020 là: **33,4 tỷ**

### 6 Chương trình trọng điểm năm 2021

1. Đầu tư vào công tác nghiên cứu phát triển các sản phẩm và dịch vụ, đặc biệt những sản phẩm phục vụ cho công nghiệp 4.0. Đầu tư và phát triển công nghệ cho sản phẩm điện tử y tế, vật tư y tế
2. Tiếp tục tái cơ cấu bộ phận kinh doanh cả Nam và Bắc, phát triển kinh doanh và hoàn thiện các sản phẩm kinh doanh mới như thương mại điện tử, bán hàng qua TV và các hình thức khác phù hợp với xu thế phát triển thị trường. Chú ý phát triển kinh doanh thị trường các sản phẩm điện tử y tế và vật tư y tế.
3. Bên cạnh sản xuất sản phẩm thương hiệu VTB và các thương hiệu có liên quan, phát triển sản xuất gia công, sản xuất OEM ít nhất một thương hiệu khác, định hướng VTB thành công ty sản xuất và gia công điện tử lớn tại Việt Nam.
4. Hoàn thành các thủ tục pháp lý gia hạn thuê đất cho mặt bằng 248A Nơ Trang Long, thủ tục pháp lý cho dự án 06 Phạm văn Hai.
5. Hoàn thành và đưa vào vận hành nhà máy điện tử VTB Cát Lái.
6. Phát huy tinh thần Thương hiệu Quốc gia, đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng thành công Thương hiệu VTB trên thị trường trong nước, khu vực.

### KHẨU HIỆU CỦA NĂM 2021

- Năm 2020 khẩu hiệu của VTB là: "**Sáng tạo, Chuyên nghiệp, Hiệu quả**" với ý nghĩa VTB sẽ hoạt động trên cơ sở sáng tạo trong công nghệ, chuyên nghiệp trong công việc và hiệu quả trong hoạt động
- Tiếp tục tinh thần của các năm, năm 2021, để chào mừng 40 năm thành lập và phát triển công ty, khẩu hiệu của chúng ta là:

## **VTB 40 NĂM ĐỒNG HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

Với ý nghĩa:

VTB trong 40 năm qua đã và sẽ tiếp tục

**Đồng hành** với nhân viên, với khách hàng và trên hết với xã hội

Trên cơ sở

**Phát triển** công nghệ, sản phẩm và quan trọng nhất là phát triển con người

**TÂM NHÌN VTB 2021**

Với Tâm nhìn "**Định hướng phát triển về công nghệ**" VTB sẽ tiếp tục phấn đấu trở thành một trong những công ty công nghệ hàng đầu ở Việt Nam, việc nghiên cứu phát triển công nghệ theo định hướng trên là cần thiết cho năm 2021.

Năm 2020, trong bối cảnh có nhiều khó khăn của cả xã hội đặc biệt ảnh hưởng bởi dịch bệnh, cách ly xã hội chúng ta đã nỗ lực thực hiện được nhiều điều và kết quả SXKD đạt được có thể chấp nhận được.

Những việc thực hiện được trong năm, đặc biệt hướng đi mới về việc sản xuất khẩu trang và một số thiết bị điện tử y tế trên cơ sở công nghệ 4.0 đã tạo được những tiền đề tốt cho tính khả thi của việc thực hiện các mục tiêu quan trọng năm 2021 và những năm về sau.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị ghi nhận và thống nhất thông qua các nội dung Báo cáo dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (Công ty VTB và các Công ty thành viên): 100% đồng ý.

**Nội dung 7: Các vấn đề khác**

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 12 tháng 03 năm 2021.**

**I. Nội dung:**

Toàn thể các thành viên HĐQT tham gia họp đều nhất trí với nội dung chương trình họp gồm:

1. Chốt thời gian tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021.
2. Thông qua nội dung chương trình tổ chức ĐHCĐ.
3. Thông qua các tài liệu ĐHCĐ.
4. Các vấn đề khác.

**II. Nội dung chi tiết:****Nội dung 1: Thời gian tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021**

Đề suất thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021: Vào lúc 8g30 ngày thứ năm 29/4/2021

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị thống nhất thời gian tổ chức ĐHCĐ) thường niên năm 2021: 100% đồng ý.

**Nội dung 2: Chương trình ĐHCĐ thường niên 2021:**

1/. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 đã được kiểm toán và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (TT1 và TT2).
- 2/. Báo cáo thường niên năm 2020 của Ban Kiểm soát (TT3).
  - 3/. Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020, dự kiến năm 2021 (TT4).
  - 4/. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 (TT5).
  - 5/. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán (TT6).
  - 6/. Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức 2021 (TT7).
  - 7/. Tờ trình 8 về thay đổi Điều lệ Công ty theo thông tư 116/2020/TT-BTC và Thay đổi Quy chế Nội bộ về Quản trị công ty (TT8).
  - 8/. Tờ trình 9 Thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty theo và Quy chế hoạt động Ban kiểm soát theo Thông tư 116/2020/TT-BTC (TT9).
  - 9/. Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến.

10/. Biểu quyết thông qua báo cáo và các tờ trình:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 đã được kiểm toán (TT1)
- Kế hoạch SXKD năm 2021 (TT2)
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (TT3)
- Thù lao HĐQT và BKS 2020 và dự kiến 2021 (TT4)
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (TT5)
- Lựa chọn Công ty kiểm toán (TT6)
- Tạm ứng chi cổ tức năm 2021 (TT7)
- Thay đổi Điều lệ Công ty và QC Nội bộ về Quản trị (TT8)
- Thông qua Quy chế hoạt động HĐQT và Quy chế hoạt động BKS (TT9)

11/. Đọc biên bản họp ĐHĐCĐ 2021

12/. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị nhất thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2021: 100% đồng ý.

**Nội dung 3: Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2021.**

Tài liệu cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 gồm:

1/. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 đã được kiểm toán và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021.

2/. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

3/. Báo cáo thường niên năm 2020 của Ban Kiểm soát.

4/. Các tờ trình:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, đã được kiểm toán và Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (TT1).
- Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021 (TT2).
- Báo cáo thường niên năm 2020 của Ban Kiểm soát (TT3).
- Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020, dự kiến năm 2021 (TT4).
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 (TT5).
- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán (TT6).
- Tờ trình về việc tạm ứng cổ tức 2021 (TT7).
- Tờ trình 8 về thay đổi Điều lệ Công ty theo thông tư 116/2020/TT-BTC và Thay đổi Quy chế Nội bộ về Quản trị công ty (TT8).
- Tờ trình 9 Thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị Công ty theo và Quy chế hoạt động Ban kiểm soát theo Thông tư 116/2020/TT-BTC (TT9).

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị nhất thông qua các tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2021: 100% đồng ý.

**Nội dung 4: Các vấn đề khác**

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 29 tháng 04 năm 2021.**

**I. Nội dung:**

Toàn thể các thành viên HĐQT tham gia họp đều nhất trí với nội dung chương trình họp gồm:

1. Thông qua việc từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của Ô Bùi Mạnh Hùng
2. Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2023.

**II. Nội dung chi tiết:**

1. Ông Bùi Mạnh Hùng trình bày việc từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT với lý do nghỉ hưu từ tháng 07/2021.

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị đồng ý cho Ô. Bùi Mạnh Hùng từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/05/2021: 100% đồng ý

2. Ông Bùi Mạnh Hùng đề cử Ông Vũ Hải Vĩnh – Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Ban điều hành Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam làm chức vụ Chủ tịch HĐQT

Sau khi trao đổi thảo luận Hội đồng quản trị nhất bầu Ông Vũ Hải Vĩnh giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2023 kể từ ngày 01/05/2021: 100% đồng ý

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 09 tháng 06 năm 2021 (Hình thức: lấy ý kiến bằng văn bản)**

**I/ Nội dung:**

Lựa chọn Công ty Ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty trên cơ sở danh sách đề xuất của Ban kiểm soát như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
- Công ty TNHH kế toán và kiểm toán AAC- Chi nhánh Hà Nội.
- Công ty TNHH kiểm toán BDO.

**II/ Nội dung chi tiết:**

**1. Thành phần tham gia kiểm phiếu:**

a/. Tổ kiểm phiếu:

- Ông Võ Sang Bảnh - Phó phòng HCNS, phụ trách pháp lý - Tổ trưởng
- Bà Phạm Thị Hải Yến - Phó phòng HCNS - Thành viên

b/. Giám sát Kiểm phiếu:

- Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty VTB

**2. Kết quả kiểm phiếu:**

- 2.1. Số thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm: 05 thành viên.
- 2.2. Số phiếu phát ra: 05 phiếu.
- 2.3. Số phiếu thu về: 05 phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **05** phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **00** phiếu.

2.4. Kết quả kiểm phiếu như sau:

**Nội dung:** lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty trên cơ sở danh sách đề xuất của Ban kiểm soát

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**
- Công ty TNHH kế toán và kiểm toán AAC- Chi nhánh Hà Nội: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**
- Công ty TNHH kiểm toán BDO: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**

**3. Kết luận:**

- Trình tự, thủ tục việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật cũng như điều lệ công ty.

- Như vậy, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được tán thành với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY làm đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 18 tháng 06 năm 2021 (Hình thức họp trực tuyến)**

**I. Nội dung chương trình họp.**

Toàn thể các thành viên HĐQT tham gia họp đều nhất trí với nội dung chương trình họp như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Vũ Dương Ngọc Duy theo nguyện vọng cá nhân và phân công công tác khác.
- Bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty thay thế.

### **II. Các văn bản, tài liệu chuẩn bị cho nội dung họp.**

- Các hồ sơ trình việc miễn nhiệm/ từ nhiệm Tổng giám đốc đối với Ông Vũ Dương Ngọc Duy gồm: Đơn từ nhiệm, các văn bản tờ trình, các biên bản họp cấp ủy, chi bộ, cán bộ chủ chốt... trong quá trình thực hiện.
- Các hồ sơ liên quan đến việc trình bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Văn Viết Tuấn gồm: Hồ sơ lý lịch, các văn bản trình, các biên bản họp cấp ủy, chi bộ, cán bộ chủ chốt... trong quá trình thực hiện.
- Văn bản số 159 CV/ĐT-KHĐT của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam và các văn bản liên quan về nội dung nhân sự Tổng giám đốc của VTB (Văn bản 159).

### **III. Nội dung chi tiết:**

- Thay mặt Ban điều hành, Ông Vũ Dương Ngọc Duy trình bày: Công ty đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình, quy định như trong phần tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp để thực hiện việc đề nghị miễn nhiệm Tổng giám đốc đối với Ông Duy theo nguyện vọng để phân công công tác khác, đồng thời giới thiệu nhân sự để Hội đồng quản trị xem xét bầu, bổ nhiệm thay thế đối với Ông Văn Viết Tuấn (hiện là Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty), các hồ sơ được trình bày gồm:

- + Tờ trình của Ban điều hành;
- + Các hồ sơ, đơn từ nhiệm, lý lịch của nhân sự liên quan;
- + Biên bản họp cán bộ chủ chốt;
- + Biên bản họp chi bộ;
- + Biên bản họp cấp ủy.

- Ý kiến của Ông Vũ Hải Vĩnh: Là người đại diện của Viettronics đồng thời là thành viên HĐQT tại VTB, sau khi nhận được báo cáo đề xuất của đơn vị/ người đại diện vốn, Viettronics đã trình Hội đồng quản trị, cấp có thẩm quyền liên quan thực hiện các bước theo quy trình. Căn cứ chủ trương được duyệt, Viettronics đã ban hành văn bản số 159 gửi VTB và các người đại diện để thực hiện hoàn thiện về nhân sự Tổng giám đốc tại VTB. Đến nay các hồ sơ theo báo cáo như trên, đề nghị HĐQT đóng góp ý kiến, thảo luận đi tới thống nhất về hai nội dung:

+ Ban hành Nghị quyết/ Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Vũ Dương Ngọc Duy kể từ ngày 01/07/2021.

+ Bầu, ra Quyết định bổ nhiệm có thời hạn đối với Ông Văn Viết Tuấn giữ chức vụ Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty VTB kể từ ngày 01/07/2021.

- Các thành viên HĐQT và các thành phần tham dự họp thảo luận tập trung đi tới thống nhất về một số nội dung tổng hợp như sau:

+ Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế/ quy định hiện hành: Hồ sơ đề miễn nhiệm, bổ nhiệm nhân sự Tổng giám đốc – người đại diện theo pháp luật của Công ty là đầy đủ để Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết/ Quyết định liên quan.

+ Thời hạn bổ nhiệm của Tổng giám đốc VTB kể từ ngày 01/07/2021 đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ các thành viên Hội đồng quản trị VTB hiện tại.

+ Các chế độ, quyền lợi của Tổng giám đốc thực hiện theo Quy chế hiện hành của VTB, Hội đồng quản trị giao Ban điều hành chủ động trình, Chủ tịch HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền.

+ Việc Bàn giao hồ sơ, công việc liên quan giữa Ông Duy và Ông Tuấn thực hiện ngay khi Nghị quyết/ Quyết định HĐQT có hiệu lực. HĐQT giao các cá nhân liên quan



chủ động về thời gian thực hiện đảm bảo trong khuôn khổ quy định Pháp luật, báo cáo HĐQT kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

+ Hội đồng quản trị giao Ban điều hành chủ động triển khai thực hiện việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Công bố thông tin, điều chỉnh các hồ sơ liên quan của Công ty đảm bảo phù hợp quy định Pháp luật và chủ trương đã thông qua.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 28 tháng 06 năm 2021 (Hình thức họp trực tuyến)**

**I. Nội dung chương trình họp.**

Toàn thể các thành viên HĐQT tham gia họp đều nhất trí với nội dung chương trình họp gồm:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021 Công ty VTB.
2. Báo cáo thực hiện các dự án Phạm văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248A NT Long,
3. Các dự án SXKD 2021.
4. Bầu Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
5. Các vấn đề khác.

**II. Nội dung chi tiết:**

1. Nội dung thứ nhất: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021 Công ty VTB.

Ông Vũ Dương Ngọc Duy thay mặt Ban điều hành trình bày tổng hợp gồm:

**KẾT QUẢ SXKD VTB (05 tháng năm 2021)**

- Tổng doanh số: **64,5 tỷ** - Đạt **51,7 %** - So với KH năm 2021 là **125,0 tỷ**
- Lợi nhuận trước thuế: **2,7 tỷ** - Đạt **24,6 %** - So với KH năm 2021 là **11,0 tỷ**

**Báo cáo KQ SXKD 05 tháng năm 2021 (VTB)**

CHỈ TIÊU	TH5T 2021	TH 2020	KH 2021	TH5T/KH21	KH21/TH20
Tổng doanh thu	<b>64,590</b>	103,451	<b>125,003</b>	<b>51.7%</b>	<b>120.8%</b>
Lợi nhuận trước thuế	<b>2,705</b>	9,390	<b>11,000</b>	<b>24.6%</b>	<b>117.2%</b>
Lợi nhuận sau thuế	<b>2,705</b>	9,390	<b>9,500</b>	<b>28.5%</b>	<b>101.2%</b>

Phản trao đổi, thảo luận về nội dung thứ nhất: Các thành viên Hội đồng quản trị trao đổi thảo luận đi tới thống nhất:

+ Thông qua báo cáo về kết quả SXKD của Công ty với số liệu và các nội dung chi tiết như đã trình bày.

+ Hiệu quả đạt được 5 tháng đầu năm còn chưa cao, do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nguyên nhân khách quan do dịch bệnh. HĐQT đề nghị Ban điều hành chủ động tìm các biện pháp thiết thực để triển khai đẩy mạnh hoạt động kinh doanh phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận được giao, kịp thời báo cáo theo thẩm quyền. Đẩy mạnh nghiên cứu hợp tác (cùng Tổng công ty và các đối tác) tiến tới thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực tiềm năng như y tế, vật tư tiêu hao...

2. Nội dung thứ hai: Báo cáo thực hiện các dự án Phạm văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248 A Nơ Trang Long, dự án Cát Lái, dự án Điện Mặt trời.

Ông Đào Trung Thanh thay mặt Ban điều hành trình bày:

2.1 Báo cáo thực hiện việc Hợp tác đầu tư tại số 06 Phạm Văn Hai

- Công ty đã gửi các văn bản: số 137/CV-VTB-2020 ngày 29/09/2020 đến ông Trần Lưu Quang (Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Tp.HCM) và ông Võ Văn Hoan (Phó Chủ tịch UBND Tp.HCM) nhằm kiến nghị UBND Tp.HCM chủ trì họp xử lý

vướng mắc, khó khăn của Công ty Viettronics Tân Bình đối với khu đất số 06 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình nhưng vẫn không được phản hồi, ngày 01/12/2020, Công ty VTB đã tiếp tục gửi văn bản số 171/2020/CV-VTB đến Sở Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM để kiến nghị xem xét việc trên.

- Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay UBND Tp.HCM vẫn chưa phản hồi vấn đề trên mặc dù Công ty VTB đã tích cực theo dõi, liên hệ các cơ quan chức năng để giải quyết.

## 2.2 Báo cáo thực hiện gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long

- Ngày 21/09/2020, Công ty VTB nhận được văn bản số 8476/STNMT-QLĐ của Sở TNMT Tp.HCM về việc lấy ý kiến việc sử dụng đất tại số 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh. Theo đó, Sở TNMT đề nghị Công ty VTB báo cáo về việc tại thời điểm cổ phần hóa có xác định giá trị quyền sử dụng đất, nhà cửa, vật kiến trúc vào giá trị doanh nghiệp hay không? Tỷ lệ % vốn nhà nước tại thời điểm hiện tại? Hiện trạng, quá trình sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tiền thuê đất, mục đích sử dụng đất?
- Thực hiện yêu cầu trên của Sở TNMT Tp.HCM, ngày 02/10/2020 Công ty VTB có báo cáo giải trình theo công văn số 138/CV-VTB-2020 gửi Sở TNMT Tp.HCM
- Hiện nay Công ty VTB vẫn đang chờ hướng dẫn, phản hồi tiếp theo từ Sở TNMT Tp.HCM và UBND Tp.HCM để làm cơ sở thực hiện hoàn thiện.

## 2.3 Báo cáo thực hiện dự án nhà máy điện tử Cát Lái:

- Công trình nhà máy đã hoàn thành các hạng mục theo đúng bản vẽ thiết kế xin phép được phê duyệt.
- Công trình đã được Phòng Cảnh sát PCCC Công an Tp.HCM cấp giấy xác nhận nghiệm thu về PCCC và Ban quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp Tp.HCM cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- Hiện nay Nhà máy sản xuất lắp ráp điện tử, điện dân dụng và tin học Cát Lái đã được đăng ký hoạt động với pháp nhân là Chi nhánh Nhà máy điện tử VTB do ông **Văn Viết Tuấn** - Phó Tổng Giám đốc Công ty VTB làm người đứng đầu chi nhánh.
- Hiện tại Công ty khai thác phần xưởng 2 chưa có nhu cầu sử dụng cho 1 đơn vị khác thuê làm kho với diện tích 3.800 m<sup>2</sup>.

Phản trao đổi, thảo luận về nội dung thứ hai: Các thành viên Hội đồng quản trị trao đổi đi tới thống nhất:

- Ghi nhận các nội dung báo cáo của Ban điều hành về các dự án tại Phạm Văn Hai, Cát Lái, gia hạn thuê đất 248 A Nơ Trang Long, dự án Cát Lái, dự án Điện Mặt trời.
- Đề nghị Ban điều hành bám sát thực tế, căn cứ các quy định, chủ trương liên quan đẩy nhanh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai, gia hạn thuê đất tại 248 Nơ Trang Long, khai thác hiệu quả nhà máy Cát Lái, điện mặt trời đảm bảo đúng quy định hiện hành, báo cáo kịp thời theo thẩm quyền.

## 3. Nội dung thứ ba: Các dự án SXKD 2021. Ông Văn Viết Tuấn thay mặt Ban điều hành trình bày, tổng hợp nội dung gồm:

### 3.1. Sản phẩm điện tử truyền thống: LED TV, Audio, Tủ lạnh, máy tính, KOK,

#### a. Cập nhật theo định hướng chung:

- Hoạt động R&D: phân công nhân viên nghiên cứu xu thế các hãng (qua web site các hãng lớn) về âm thanh, hình ảnh, tính năng tích hợp, chipset, công nghệ hiển thị Panel (QLED, OLED... new technology...). Hiện đang nghiên cứu sử dụng WebOS cho TV LED VTB sau khi clear tồn kho TV Android 7.0, 9.0 (Sansui).
- Xu thế tích hợp các sản phẩm riêng lẻ trong môi trường (Eco system), đồng nhất hệ điều khiển... Đang nghiên cứu TV Smart Home bật/tắt đèn.
- Nghiên cứu cập nhật thị trường (hệ điều hành, UI, app...).

- Các tính năng cộng thêm SMS, đo độ ẩm, bụi, lọc không khí, đuổi ruồi muỗi, côn trùng, báo động, nguồn nước, điện...).
  - Xu thế Youtube/ Google/ Facebook về tác quyền: Không sử dụng KOK offline do Youtube đang thịnh hành.
  - b. Sản phẩm 2021:
    - LED TV:
      - + Tình hình xử lý tồn kho đến nay;
      - + Tiếp tục nghiên cứu SX LED TV theo xu thế thị trường Android 9.0, 10.0, ... frameless, và các công nghệ engine, tích hợp mới... => Web OS hay Android 10.0, 11.0 từ tháng 8/2021 sau khi hết tồn kho
      - + Tiếp tục nghiên cứu tích hợp các hướng app cộng thêm:
        - ++ SMS: Năm 2020 đã bán theo các chương trình dự án báo động khẩn cấp trong gia đình và học đường...: 400 TV, trị giá gần 3 tỷ, trúng thầu nhờ tính năng đặc biệt này. Năm 2021 phát triển các phiên bản nâng cao để tạo lợi thế đầu thầu.
        - ++ Phát triển thêm app: Đo độ ẩm, bụi, lọc không khí, đuổi ruồi muỗi, côn trùng, báo động, nguồn nước, điện.
        - ++ Dự án xuất TV đi Cuba (hệ phát hình đặc trưng DTMB): Nếu không có dịch bệnh thì đã xuất từ tháng 7/2020, hiện Cuba vẫn chưa có thông tin tích cực vì đang trong tình trạng khó khăn, bệnh dịch.
      - Tủ lạnh và sản phẩm điện lạnh:
        - + Xử lý tồn kho linh kiện và thành phẩm nội địa: Mua thêm linh kiện sản xuất 200 chiếc.
        - + Xuất khẩu đi Cuba (số lượng dự kiến 33 container tương đương hơn 4.600 chiếc): Đang tiếp tục cập nhật, bám sát đối tác Thái Bình.
        - + Tiếp tục định hướng hợp tác gia công máy lạnh với các đối tác khác.
      - Karaoke, ampli, loa:
        - + Xử lý bán tồn kho, đặc biệt là kênh dự án và thị trường phía Bắc.
        - + Tạm ngưng thực hiện hợp đồng tác quyền âm nhạc.
        - + Tiếp tục theo dõi xu thế KOK và nhu cầu thị trường tùy vào chính sách vĩ mô về truyền thông đối với FB, Google, Youtube...
      - Máy tính:
        - + Nghiên cứu các cấu hình, chuẩn bị cho 2021 với mục tiêu trên 3000 sản phẩm: Kết hợp R&D tích hợp các tích năng Smart lock, Smart SMS, mạch đuổi côn trùng, face ID khởi động máy... Bắt đầu vào mùa dự án cho quý 3 trở đi
        - + Kết hợp Cty Xelex phát triển Tablet VN cho các chương trình dự án.
- 3.2. Sản phẩm điện tử Y TẾ: vật tư y tế và thiết bị y tế.
- Khẩu trang:
    - + Đã hoàn tất giai đoạn I, triển khai giai đoạn II (phát triển thêm một line sản xuất đầu tư giá rẻ và năng suất # 80% line thứ nhất): Hiện cung cấp cho Pharmacity với sản lượng 50.000 hộp/tháng và 40.000 gói/tháng.
    - + Giai đoạn III: (Tháng 5/2021 ...) Mở rộng thị trường. Ổn định SX Pharmacity, phát triển thương hiệu khẩu trang VTB, hiện đã bán vào Cty thuốc sĩ, lan tỏa đến người tiêu dùng của rất nhiều Công ty như Petrolimex, Vinamilk, Thép Miền Nam... OEM khẩu trang cho đại lý ở Miền Tây, đặc biệt là đối tác SX cho Công ty Công nghệ mới Wakamono: Lắp ráp thêm hai máy trên Nhà máy Vĩnh Lộc
    - Camera tầm nhiệt: Tính năng tầm nhiệt, kết hợp máy rửa tay, đóng/ mở cửa, chấm công... Đã bán cho Nhiệt điện Thủ Đức, điện lực Miền Nam (4 cái), đang triển khai cho điện lực Đồng Nai, Sóc Trăng...
    - Bản nâng cấp Robot khai báo y tế hiện (hữu hiệu cho các Bệnh viện): Công nghệ AI khai báo y tế, phát hiện khẩu trang, đo thân nhiệt, phun rửa tay khử khuẩn, chụp hình lưu trữ, in nhãn dán sàng lọc, barcode, báo mức nước rửa tay, báo động...
    - + Đã present cho BV Hùng Vương, khách hàng đã mua và hiện đang cập nhật phần mềm theo các văn bản chỉ đạo mới của Sở Y tế.

- Smart Clock (đồng hồ thông minh – Xuất khẩu đi Úc,): Kết hợp với Cty NTHT, chuyên thiết kế sản phẩm thực hiện.
- Các thiết bị phổ cập: Đang tìm hiểu thị trường, liên kết SX kinh doanh các hãng lớn như OMRON, HP... việc nghiên cứu phân phối đang chưa thực hiện được do đối tác khó khăn ảnh hưởng dịch bệnh.

4. **Nội dung thứ tư:** Bầu Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Các thành viên HĐQT trao đổi, thảo luận đi tới thống nhất về nội dung này tổng hợp như sau:

- Chức danh Phó chủ tịch Hội đồng quản trị đã được quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị và các Quy chế, quy định liên quan được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ các quy định về tiêu chuẩn, xét năng lực và hồ sơ liên quan đến nhân sự đề cử: Hội đồng quản trị thống nhất đề cử, bầu Ông Vũ Dương Ngọc Duy thành viên HĐQT làm Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty với nhiệm kỳ là thời gian còn lại của nhiệm kỳ các thành viên HĐQT Công ty hiện tại kể từ ngày 01/07/2021.
- Về quyền hạn, nhiệm vụ cụ thể, tiền lương/ quyền lợi liên quan của Ông Duy trong vai trò Phó chủ tịch HĐQT: HĐQT giao Tổng giám đốc Công ty phối hợp Ông Duy đề xuất, lấy ý kiến các bộ phận/ tổ chức liên quan theo phân cấp thẩm quyền làm cơ sở trình xin ý kiến HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ra Nghị quyết/ Quyết định cụ thể để thực hiện.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 09 tháng 08 năm 2021 (Hình thức: lấy ý kiến bằng văn bản)**

**I/ Nội dung:**

- Chia cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021.
- Thông qua hạn mức vay vốn tại Ngân hàng.

**II/ Nội dung chi tiết:**

**1. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM PHIẾU:**

a. Tổ kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Đức Hiền - Trưởng phòng HCNS, Thư ký HĐQT - Tổ trưởng
- Ông Võ Sang Bảnh - Phó Phòng HCNS - Thành viên

b. Giám sát Kiểm phiếu:

- Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty VTB

**2. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:**

a. Số thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm: 05 thành viên.

b. Số phiếu phát ra: **05** phiếu.

c. Số phiếu thu về: **05** phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **05** phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **00** phiếu.

d. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- **Nội dung 1:** Thống nhất chi tạm ứng cổ tức năm 2021 như sau:

Mức chi tạm ứng: 5% (năm phần trăm).

Ngày đăng ký cuối cùng: 27/08/2021.

Ngày chi thực tế: 16/09/2021.

Hình thức chi: bằng tiền mặt.

- + Tổng số phiếu tán thành: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**.
- + Tổng số phiếu không tán thành: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.

**- Nội dung 2:**

Đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) tiếp tục cấp tín dụng hạn mức tín dụng tối đa **50.000.000.000đ (Năm mươi tỷ đồng)**.

Chấp thuận việc tiếp tục thế chấp tài sản của Công ty là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tọa lạc tại Lô B58/II – B59/II, đường số 2E, KCN Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TPHCM cho Ngân hàng nhằm bảo đảm cho các nghĩa vụ của Công ty tại Ngân hàng.

Giao ông Văn Viết Tuấn - Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân Hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

- + Tổng số phiếu tán thành: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**.
- + Tổng số phiếu không tán thành: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.

**e. Kết luận:**

- Trình tự, thủ tục việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật cũng như điều lệ công ty.

- Như vậy, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được tán thành với tỷ lệ:

- + Nội dung 1: **100%** tổng số phiếu biểu quyết.
- + Nội dung 2: **100%** tổng số phiếu biểu quyết.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 09 giờ cùng ngày. Danh sách thành viên HĐQT tham gia biểu quyết và toàn bộ Phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại Văn phòng công ty.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 18 tháng 10 năm 2021 (Hình thức: lấy ý kiến bằng văn bản)**

**I/ Nội dung:**

Thông qua Sơ đồ tổ chức và Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc

**II/ Nội dung chi tiết:****1. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM PHIẾU:****a. Tổ kiểm phiếu:**

- Ông Huỳnh Đức Hiền - Trưởng phòng HCNS, Thư ký HĐQT - Tổ trưởng
- Ông Võ Sang Bánh - Phó Phòng HCNS - Thành viên

**b. Giám sát Kiểm phiếu:**

- Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty VTB

**2. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:**

**a.** Số thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm: 05 thành viên.

**b.** Số phiếu phát ra: **05** phiếu.

**c.** Số phiếu thu về: **05** phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **05** phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **00** phiếu.

**d.** Kết quả kiểm phiếu như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**.
- + Tổng số phiếu không tán thành: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.

**e. Kết luận:**

- Trình tự, thủ tục việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật cũng như điều lệ công ty.

Như vậy, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được tán thành với tỷ lệ: **100%** tổng số phiếu biểu quyết.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 09 giờ cùng ngày. Danh sách thành viên HĐQT tham gia biểu quyết và toàn bộ Phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại Văn phòng công ty.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 28 tháng 10 năm 2021 (Hình thức: lấy ý kiến bằng văn bản)**

**I/ Nội dung:**

Thông qua Quy chế kiểm soát nội bộ của Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình

**II/ Nội dung chi tiết:**

**1. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM PHIẾU:**

a. Tổ kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Đức Hiền - Trưởng phòng HCNS, Người quản trị Cty - Tổ trưởng
- Ông Võ Sang Bảnh - Phó Phòng HCNS - Thành viên

b. Giám sát Kiểm phiếu:

- Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty VTB

**2. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:**

a. Số thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm: 05 thành viên.

b. Số phiếu phát ra: 05 phiếu.

c. Số phiếu thu về: 05 phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **05** phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **00** phiếu.

d. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**.
- + Tổng số phiếu không tán thành: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.

**e. Kết luận:**

- Trình tự, thủ tục việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật cũng như điều lệ công ty.

Như vậy, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được tán thành với tỷ lệ: **100%** tổng số phiếu biểu quyết.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 10 giờ 00 cùng ngày. Danh sách thành viên HĐQT tham gia biểu quyết và toàn bộ Phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại Văn phòng công ty.

**\*\*\* Ngày họp: Ngày 29 tháng 12 năm 2021 (Hình thức: lấy ý kiến bằng văn bản)**

**I/ Nội dung:**

Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị về nội dung:

- Giải thể Ban kiểm soát nội bộ
- Thành lập Ban kiểm toán nội bộ trên cơ sở Ban kiểm soát nội bộ cũ.
- Thông qua sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình (01/2022)
- Thông qua quy chế kiểm toán nội bộ của công ty cổ phần Viettronics Tân Bình.

## **II/ Nội dung chi tiết:**

### **1. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM PHIẾU:**

a. Tổ kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Đức Hiền - Trưởng phòng HCNS, Người quản trị Cty - Tổ trưởng
- Ông Võ Sang Bảnh - Phó Phòng HCNS - Thành viên

b. Giám sát Kiểm phiếu:

- Bà Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty VTB

### **2. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:**

- a. Số thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm: 05 thành viên.
- b. Số phiếu phát ra: **05** phiếu.
- c. Số phiếu thu về: **05** phiếu.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: **05** phiếu.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **00** phiếu.

d. Kết quả kiểm phiếu như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: **05** phiếu, tỷ lệ **100%**.
- + Tổng số phiếu không tán thành: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tỷ lệ **0%**.

e. **Kết luận:**

- Trình tự, thủ tục việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật cũng như điều lệ công ty.

Như vậy, các nội dung xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được tán thành với tỷ lệ: **100%** tổng số phiếu biểu quyết.

### **- Các Nghị Quyết của Hội Đồng Quản Trị năm 2021:**

<b>Stt</b>	<b>Số Nghị quyết/ Quyết định</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>
1.	Nghị Quyết số:02/2021/NQ-VTB-HĐQT	15/01/2021	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 01/2021
2.	Nghị Quyết số:06/2021/NQ-VTB-HĐQT	12/03/2021	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3.	Nghị Quyết số:10/2021/NQ-VTB-HĐQT	29/04/2021	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 04/2021

4.	Nghị Quyết số:13/2021/NQ-VTB-HĐQT	09/06/2021	Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn Công Ty kiểm toán độc lập năm 2021
5.	Nghị Quyết số:15/2021/NQ-VTB-HĐQT	18/06/2021	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự Tổng Giám Đốc.
6.	Nghị Quyết số:19/2021/NQ-VTB-HĐQT	28/06/2021	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 06/2021
7.	Nghị Quyết số: 23/2021/NQ-VTB-HĐQT	09/08/2021	Nghị quyết HĐQT về việc chi trả tiền cổ tức còn lại năm 2020 và tạm ứng cổ tức năm 2021
8.	Quyết định số: 25/2021/QĐ-VTB-HĐQT	09/08/2021	Quyết định HĐQT về việc ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ và quyền hạn Thường trực HĐQT chuyên trách.
9.	Nghị quyết số: 28/2021/NQ-VTB-HĐQT	18/10/2021	Nghị quyết HĐQT về việc ban hành sơ đồ tổ chức và phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám Đốc.
10.	Nghị quyết số: 31/2021/NQ-VTB-HĐQT	28/10/2021	Nghị quyết HĐQT về việc ban hành Quy chế Kiểm soát nội bộ.
11.	Nghị quyết số: 36/2021/NQ-VTB-HĐQT	29/12/2021	Nghị quyết HĐQT về việc ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ.
12.	Quyết định số: 38/2021/QĐ-VTB-HĐQT	29/12/2021	Quyết định HĐQT về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công TY Cổ Phần Viettronics Tân Bình.

## **B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC:**

HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc;

Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc: nhìn chung trong năm 2021, Tổng Giám Đốc Công Ty Viettronics Tân Bình đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của HĐQT, cụ thể:

- Đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành SXKD, báo cáo kịp thời các nội dung và trình HĐQT công ty xem xét và phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết HĐQT.
- Báo cáo thực hiện định kỳ về SXKD, tình hình tài chính của công ty kịp thời và chính xác.
- Tổ chức triển khai, thực hiện đúng qui định về chế độ đối với người lao động như BHXH, BHYT, BHTN....



- Lãnh đạo Công ty thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, cung cấp đầy đủ các chỉ số kế toán đối với HĐQT.

### C. THÙ LAO VÀ CÁC CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Trong năm 2021 các khoản phụ cấp cho Hội đồng quản trị là: **156.000.000 đ**, chi tiết:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao (VND)	Ghi chú
1.	Vũ Hải Vĩnh	Chủ tịch HĐQT	32.000.000	Được bầu 29/04/2021
2.	Bùi Mạnh Hùng	Thành viên	32.000.000	
3.	Vũ Dương Ngọc Duy	Thành viên	24.000.000	
4.	Văn Viết Tuấn	Thành viên	24.000.000	
5.	Đào Trung Thanh	Thành viên	24.000.000	
6.	Phạm Nguyên Anh	Thành viên	8.000.000	Miễn nhiệm 29/04/2021
7.	Huỳnh Đức Hiền	Thư ký HĐQT	12.000.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>156.000.000</b>	

- Chi phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2021 là: **41.847.860 đ**

STT	Khoản mục chi phí	Số tiền (VND)	Ghi chú:
1	Chi phí công tác	27.867.955	
2	Chi phí tiếp khách	13.979.905	
<b>Tổng Cộng:</b>		<b>41.847.860</b>	

- Tổng thù lao và chi phí hoạt động trong năm 2021 của Hội Đồng Quản Trị: **197.847.860 đồng**

### E. MỤC TIÊU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

Tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty bằng việc:

- + Đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có tính cạnh tranh hơn như:
  - Phát triển thế hệ Tivi mới với tính năng tiên tiến nhất: WebSOS, android 11.0
  - Nghiên cứu tích hợp các sản phẩm riêng lẻ trong môi trường (Eco System), đồng nhất hệ điều khiển từ trong nhà => xã hội.
  - Phát triển và hoàn thiện các dự án liên kết – liên doanh, kết hợp sản xuất kinh doanh với các nhãn hiệu nổi tiếng: Xelex, Asus, K-Elec...
  - Xử lý hàng tồn của các mặt hàng: Karaoke, loa, ampli... đặc biệt tại thị trường phía Bắc.
  - Phát triển thương hiệu khẩu trang VTB, thiết bị y tế và các sản phẩm bổ trợ.
- + Hoàn thành việc gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh.
- + Hoàn thiện hồ sơ pháp lý, thực hiện dự án đầu tư tại 6 Phạm Văn Hai.
- + Hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất tại Cát Lái, tiến hành khai thác có chiều sâu khu vực trên

Tiếp tục tìm kiếm mở rộng đa dạng sản phẩm cũng như hình thức kinh doanh mới: xuất khẩu, hợp tác sản xuất kinh doanh, gia công, dịch vụ.... nhằm đảm bảo mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận đề ra của trong năm.

#### **IV. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

##### **A. Phần I: Kết quả công tác năm 2021:**

##### **1. Tình hình hoạt động và thù lao của BKS trong năm 2021**

###### **1.1. Về hoạt động:**

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Lên kế hoạch làm việc trong năm 2021 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và nhiệm vụ ĐHCĐ giao.
- Tìm kiếm lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán đủ năng lực trình Hội đồng Quản trị để thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính 2021 của Công ty.
- Soạn lại quy chế làm việc của Ban kiểm soát theo hướng dẫn của bộ tài chính (Thông tư số 116/2020/TT-BTC).
- Trưởng Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của VTB.
- Làm việc với Người đại diện vốn và ban lãnh đạo của Doanh nghiệp có vốn góp của VTB để giám sát quyền cổ đông của VTB tại các Doanh nghiệp.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh.
- Thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2021 của VTB.
- Các công việc theo quyết định của ĐHCĐ, quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

###### **1.2 Về Thù lao và Chi phí hoạt động:**

Mức thù lao Ban kiểm soát năm 2021 cũng bằng mức thù lao của năm 2020 là 30.000.000 đồng/năm, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao (VND)	Ghi chú
1.	Lê Thị Lan	Trưởng BKS	18.000.000	
2.	Vũ Văn Tuấn	Kiểm soát viên	6.000.000	
3.	Đặng Thị Hạnh	Kiểm soát viên	6.000.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>30.000.000</b>	

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã tận dụng cơ sở vật chất của Công ty và của cổ đông chi phối để tổ chức các buổi họp, qua đó không phát sinh các chi phí khác.

###### **1.3. Tổng kết các cuộc họp:**

S TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Số lần Kiến nghị
1	Lê Thị Lan	Trưởng ban	20/04/2019	04	100%	01

2	Vũ Văn Tuấn	Kiểm soát viên	20/04/2019	04	100%	
3	Đặng Thị Hạnh	Kiểm soát viên	20/04/2019	04	100%	

#### 1.4 Chi tiết các cuộc họp ban kiểm soát

Trong năm qua Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp trực tiếp và online để giải quyết công việc và thường xuyên trao đổi công việc qua thư điện tử, điện thoại... để làm rõ những vấn đề chuyên môn và giải quyết kịp thời các công việc. Chi tiết các nội dung cuộc họp của ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

STT	Thời gian	Nội dung	Ý kiến
1	28/04/2021	Thông qua kế hoạch làm việc ban kiểm soát năm 2021	Tán thành 3/3: 100%
		2. Thống nhất nội dung quy chế ban kiểm soát theo hướng dẫn thông tư số 116/2020/TT-BTC. Để trình đại hội đồng cổ đông thường niên VTB năm 2021.	
		3. Chuẩn bị các nội dung kiểm tra báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của công ty 6 tháng đầu năm 2021.	
2	26/05/2021	Tìm kiếm lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán đủ năng lực trình HĐQT để thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.	Theo bảng chào giá của các đơn vị
3	18/08/2021	Lên kế hoạch soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021	Phân công cụ thể theo BB hợp
4	25/12/2021	1. Nội dung báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 2021	
		2. Chuẩn bị các nội dung soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của công ty năm 2021	

## 2. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tài chính năm 2021

### 2.1 Tình hình hoạt động: Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Căn cứ Nghị quyết số: 08/2021/NQ-VTB-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và kết quả thực hiện, Ban kiểm soát báo cáo như sau:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ KH/TH
1	Tổng doanh thu riêng	VNĐ	125.000.000.000	149.199.451.001	119,36%
2	Tổng doanh thu hợp nhất	VNĐ	330.000.000.000	329.888.497.480	99,97%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế riêng	VNĐ	11.000.000.000	8.177.552.911	74,34%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	VNĐ	18.000.000.000	9.102.452.683	50,57%

Trong đợt bùng phát dịch thứ 4, Tp.Hồ Chí Minh là nơi chịu thiệt hại về kinh tế và con người nặng nề nhất: phong tỏa toàn thành phố từ ngày 09/07/2021 đến hết ngày 30/09/2021, số ca nhiễm và tử vong liên tục tăng... Tuy gặp nhiều khó khăn và thách thức, nhưng Ban lãnh đạo Công ty với sự nhạy bén của mình đã nhanh chóng thay đổi chiến lược kinh doanh, hướng phát triển sản phẩm mới phù hợp với su thế thị trường

- Về doanh số: Đối với doanh thu riêng đạt được 119,36% so với kế hoạch, Doanh thu hợp nhất đạt được 99,97% so với kế hoạch.

- Về lợi nhuận: tuy chưa đạt được kết quả như mong đợi, tuy nhiên trong tình hình nền kinh tế tại TP. Hồ Chí Minh hiện nay, việc trong năm 2021 VTB có được lợi nhuận là một tín hiệu đáng mừng.

- Hàng tồn kho: 6 tháng đầu năm đã giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2020.

- Các hồ sơ quản trị doanh nghiệp được cập nhật theo quy định của pháp luật.

## 2.2 Công tác kiểm tra giám sát tài chính

Công ty thực hiện đúng quy định về việc lập báo cáo tài chính và công bố thông tin hàng quý, năm theo quy định của sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của nhà nước.

Công tác kiểm toán tại Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát chưa phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính kế toán trong kỳ.

Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2021, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp.

Ban Kiểm soát thống nhất các số liệu trên BCTC năm 2021 của Ban điều hành đã được kiểm toán.

## 2.3 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo kiểm toán độc lập và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Theo báo cáo của kiểm toán số 27/2022/UHY-BCKT và số 28/2022/UHY-BCKT ngày 24 tháng 2 năm 2022, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình tại ngày 31-12-2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp VN và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Qua kiểm tra, Ban kiểm soát thống nhất với “Các khoản công nợ tiềm tàng” cũng như ý kiến nhận xét, đánh giá về hoạt động tài chính năm 2021 của Công ty kiểm toán.

### 2.3.1 Đối với Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán

#### (I) Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	138.839.448.846
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2	2.884.614.728

3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	135.954.834.118
4	Giá vốn hàng bán	11	89.948.824.416
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	46.006.009.702
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	12.196.818.176
7	Chi phí tài chính	22	(1.007.137)
8	Chi phí bán hàng	25	38.158.249.513
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	12.722.744.574
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+[21-22]-[25+26])	30	7.322.840.928
11	Thu nhập khác	31	1.047.762.707
12	Chi phí khác	32	193.050.724
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	854.711.983
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	8.177.552.911
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(111.555.938)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	8.289.108.849

## (II) Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

STT	TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>105.329.472.981</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.411.960.253
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	37.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	32.380.823.404
IV	Hàng tồn kho	140	29.859.065.100
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	4.677.624.224
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250)</b>	<b>200</b>	<b>119.056.966.669</b>
I	Phải thu dài hạn	210	18.215.447.540
II	Tài sản cố định	220	78.693.555.119
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	9.444.148.637
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250	10.291.495.628
V	Tài sản dài hạn khác	260	2.412.319.745
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>224.386.439.650</b>

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Năm 2021
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>44.661.873.142</b>
I	Nợ ngắn hạn	310	32.481.591.121
II	Nợ dài hạn	330	12.180.282.021
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>179.724.566.508</b>
I	Vốn chủ sở hữu	410	179.724.566.508
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>224.386.439.650</b>

### 2.3.2 Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán

#### (I). Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: VNĐ

S TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	329.748.114.327
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2	2.260.827.316
<b>3</b>	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)</b>	<b>10</b>	<b>327.487.287.011</b>
4	Giá vốn hàng bán	11	246.900.515.534
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>80.586.771.477</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.856.924.137
7	Chi phí tài chính	22	211.519.094
8	Chi phí bán hàng	25	57.554.817.072
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	16.035.372.751
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+[21-22]-[25+26])</b>	<b>30</b>	<b>8.641.986.697</b>
11	Thu nhập khác	31	544.286.332
12	Chi phí khác	32	83.820.346
<b>13</b>	<b>Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>460.465.986</b>
<b>14</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>9.102.452.683</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.657.923.771
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(172.903.548)
<b>17</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>7.617.432.460</b>

#### (II). Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

STT	TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>150.424.026.579</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	27.732.795.492

II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	38.287.396.250
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	25.123.606.467
IV	Hàng tồn kho	140	53.955.364.695
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	5.324.863.675
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250)</b>	<b>200</b>	<b>118.146.295.350</b>
I	Phải thu dài hạn	210	18.339.667.540
II	Tài sản cố định	220	79.092.955.230
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	9.444.148.637
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250	5.000.000.000
V	Tài sản dài hạn khác	260	6.269.523.943
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>268.570.321.929</b>

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Năm 2021
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>71.289.745.909</b>
I	Nợ ngắn hạn	310	57.724.923.014
II	Nợ dài hạn	330	13.564.822.895
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>197.280.576.020</b>
I	Vốn chủ sở hữu	410	197.280.576.020
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>268.570.321.929</b>

### 2.3.3. Các chương trình trọng điểm trong năm 2021

Trong năm 2021, Ban lãnh đạo đã đăng ký 6 chương trình trọng điểm. Tổng kết cuối năm, Ban lãnh đạo đã tập trung điều hành đã đạt hoàn thành được 5/6 chương trình trọng điểm. Riêng chương trình trọng điểm: “Hoàn thành các thủ tục pháp lý gia hạn thuê đất cho mặt bằng 248A Nơ Trang Long, thủ tục pháp lý cho dự án số 06 Phạm Văn Hai.” Chưa hoàn thành do tình hình nhân sự tại thành phố có nhiều biến động thêm tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long: Hiện nay Công ty VTB vẫn đang chờ hướng dẫn, phản hồi tiếp theo từ Sở TNMT Tp.HCM và UBND Tp.HCM để làm cơ sở thực hiện hoàn thiện.

- Khu đất số 06 Phạm Văn Hai: đến thời điểm hiện nay UBND Tp.HCM vẫn chưa phản hồi vấn đề trên mặc dù Công ty VTB đã tích cực theo dõi, liên hệ các cơ quan chức năng để giải quyết.

### **3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty.**

#### **3.1 Công tác điều hành của Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng Quản trị đã thực thi công việc theo đúng nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của mình, các công tác lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được bàn bạc, trao đổi và quyết nghị bằng Nghị quyết.

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp trong đó 5 lần lấy ý kiến bằng văn bản, 3 cuộc họp trực tiếp và 2 cuộc họp bằng hình thức online, ban hành 10 nghị quyết và 2 quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội

đồng quản trị nhằm triển khai thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

Các cuộc họp được triệu tập đúng trình tự, thủ tục, tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo và các cuộc họp đều mời Trưởng ban kiểm soát tham dự.

**Đánh giá:** HĐQT đã thực hiện quản trị hiệu quả bộ máy điều hành của VTB trong năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHCĐ. Ban kiểm soát không nhận thấy có hoạt động bất thường của thành viên HĐQT ảnh hưởng tới lợi ích của VTB.

### **3.2 Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Bộ máy quản lý:**

Ban điều hành và cán bộ quản lý của VTB luôn tuân thủ sự chỉ đạo của HĐQT, góp phần ổn định tổ chức bộ máy và nhân sự, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

Trong năm 2021 Tổng Giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao cụ thể:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính.
- Kiểm soát và theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại Công ty, ban hành các chính sách nhằm hỗ trợ người lao động.
- Trong tình hình dịch bệnh diễn biến khá phức tạp ở các tỉnh phía nam Tổng Giám đốc vẫn duy trì họp giao ban định kỳ bằng nhiều hình thức, trực tiếp, online... để đánh giá triển khai theo định hướng của Hội đồng quản trị, đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, xem xét các kiến nghị từ các đơn vị thành viên, các phòng ban, từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các đơn vị thành viên, các phòng ban, phân xưởng.

**Đánh giá:** Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, qua đó quản trị hiệu quả bộ máy điều hành của VTB trong năm 2021. Ban kiểm soát không phát hiện hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý làm ảnh hưởng tới lợi ích của VTB.

### **4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và Cổ đông.**

Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình hoạt động SXKD của VTB.

Trưởng Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT thường kỳ, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của VTB. Tại các cuộc họp, Ban kiểm soát luôn giữ vị trí độc lập của mình trong việc giám sát và đóng góp ý kiến.

Các kiến nghị và đề xuất của BKS đều được HĐQT và Ban điều hành xem xét và thực hiện đảm bảo lợi ích của Công Ty và tuân thủ các quy định của Pháp luật.

Nhìn chung, trong năm 2021, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết trong quá trình giám sát kiểm tra.

### **5. Kiến nghị của BKS trong công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.**

Căn cứ vào kết quả hoạt động năm 2021, Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành VTB, như sau:

- Quan tâm thường xuyên đội ngũ nhân sự, kịp thời ban hành các chính sách đãi ngộ phù hợp để giữ người lao động có năng lực và thu hút nhân tài, tiếp tục tăng cường công tác đào tạo chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân



viên và cấp quản lý, có kế hoạch đào tạo, phát triển các nhân sự tiềm năng để xây dựng đội ngũ quản lý kế cận đảm bảo cho sự phát triển của VTB trong thời gian tới.

- Theo dõi, bám sát và đẩy nhanh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai, gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long và khu đất số 6 Phạm Văn Hai.

- Cần chú trọng đầu tư và phát triển kênh thương mại điện tử để hoạt động hiệu quả.

- Đầu tư, phát triển mạnh và nhanh cho phòng kinh doanh Y tế.

### **B. Phần II: Kế hoạch công tác năm 2022:**

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế làm việc của Ban kiểm soát và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra/giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty.

- Kiểm tra giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý/năm; giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư của công ty.

- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và thường niên năm 2022.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Phối hợp với Ban kiểm toán nội bộ tiến hành đánh giá và kiểm soát các rủi ro.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo.

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đính kèm báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán)**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Văn Việt Tuấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**MỤC LỤC**

<b><u>NỘI DUNG</u></b>	<b><u>TRANG</u></b>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	9 - 10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	11 - 37

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình (Sau đây gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

#### **Hội đồng Quản trị**

Ông Vũ Hải Vĩnh	Chủ tịch	Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2021
Ông Bùi Mạnh Hùng	Chủ tịch	Miễn nhiệm từ ngày 01/05/2021
Ông Bùi Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2021
Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Thành viên	
Ông Đào Trung Thanh	Thành viên	
Ông Văn Viết Tuấn	Thành viên	
Ông Phạm Nguyên Anh	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/05/2021
Ông Huỳnh Đức Hiền	Phụ trách quản trị	

#### **Ban Tổng Giám đốc**

Ông Văn Viết Tuấn	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021
Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2021
Ông Đào Trung Thanh	Phó Tổng Giám đốc	

#### **Ban Kiểm soát**

Bà Lê Thị Lan	Trưởng ban
Bà Đặng Thị Hạnh	Thành viên
Ông Vũ Văn Tuấn	Thành viên

#### **Kế toán trưởng**

Bà Trương Thị Thùy Linh

#### **Người đại diện theo pháp luật**

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 12, từ ngày 08/07/2021, người đại diện theo pháp luật của Công ty là Ông Văn Viết Tuấn - Tổng Giám đốc. Trước đó, người đại diện theo pháp luật của Công ty là Ông Vũ Dương Ngọc Duy.

### **CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng, không có sự kiện phát sinh nào sau ngày 31/12/2021 có ảnh hưởng trọng yếu cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

### **CÁC CAM KẾT KHÁC**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Văn Việt Tuấn**  
**Tổng Giám đốc**

Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 kèm theo của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 22 tháng 02 năm 2022, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



**Nguyễn Minh Long**

**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0666-2018-112-1

Thay mặt và đại diện cho

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**Nguyễn Minh Thăng**

**Kiểm toán viên**

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số 4421-2020-112-1

Mẫu số B01 - DN/DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

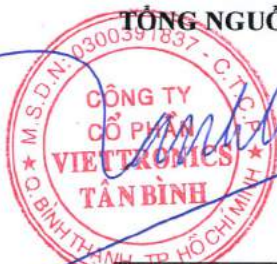
TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>150.424.026.579</b>	<b>190.067.255.862</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	27.732.795.492	16.889.785.033
Tiền	111		3.732.795.492	6.889.785.033
Các khoản tương đương tiền	112		24.000.000.000	10.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	7	38.287.396.250	2.787.396.250
Chứng khoán kinh doanh	121	7.1	287.396.250	287.396.250
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7.2	38.000.000.000	2.500.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		25.123.606.467	56.574.912.942
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	23.507.142.354	53.243.450.580
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.850.727.580	3.651.556.165
Phải thu ngắn hạn khác	136	9	2.196.576.114	1.846.194.761
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8,9	(2.580.554.032)	(2.316.003.015)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		149.714.451	149.714.451
Hàng tồn kho	140	10	53.955.364.695	109.283.151.735
Hàng tồn kho	141		54.739.944.268	110.061.397.376
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(784.579.573)	(778.245.641)
Tài sản ngắn hạn khác	150		5.324.863.675	4.532.009.902
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5	4.253.313.489	4.046.174.034
Thuế GTGT được khấu trừ	152		457.087.107	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14	614.463.079	485.835.868
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>118.146.295.350</b>	<b>115.854.653.613</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		18.339.667.540	18.357.555.488
Trả trước cho người bán dài hạn	212		18.215.447.540	18.215.447.540
Phải thu dài hạn khác	216	9	124.220.000	142.107.948
Tài sản cố định	220		79.092.955.230	42.455.815.942
Tài sản cố định hữu hình	221	11	60.473.657.028	23.228.792.308
- Nguyên giá	222		133.135.046.464	91.885.404.688
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(72.661.389.436)	(68.656.612.380)
Tài sản cố định vô hình	227	12	18.619.298.202	19.227.023.634
- Nguyên giá	228		26.959.755.225	27.022.755.225
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(8.340.457.023)	(7.795.731.591)
Tài sản dở dang dài hạn	240		9.444.148.637	46.199.643.365
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	6	9.444.148.637	46.199.643.365
Đầu tư tài chính dài hạn	250		5.000.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		5.000.000.000	-
Tài sản dài hạn khác	260		6.269.523.943	8.841.638.818
Chi phí trả trước dài hạn	261	5	1.654.540.055	4.373.702.587
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		4.614.983.888	4.467.936.231
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>268.570.321.929</b>	<b>305.921.909.475</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP)**

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
			VND	VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>71.289.745.909</b>	<b>97.831.088.919</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>57.724.923.014</b>	<b>82.094.136.541</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	1.759.404.963	14.356.981.241
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	21.383.829.447	20.935.263.038
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	508.314.774	3.509.757.737
Phải trả người lao động	314		5.776.698.073	4.866.378.136
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	3.730.645.475	6.769.864.476
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		30.175.000	51.475.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	17	3.548.735.035	7.546.072.768
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	-	170.000.000
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		17.521.348.000	17.557.267.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.465.772.247	6.331.077.145
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>13.564.822.895</b>	<b>15.736.952.378</b>
Chi phí phải trả dài hạn	333	15	2.788.898.450	2.231.118.760
Phải trả dài hạn khác	337	17	9.892.163.571	7.096.216.852
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	18	-	5.500.000.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	341		883.760.874	909.616.766
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>197.280.576.020</b>	<b>208.090.820.556</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>19</b>	<b>197.280.576.020</b>	<b>208.090.820.556</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411		119.820.500.000	119.820.500.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		119.820.500.000	119.820.500.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		69.032.627.878	69.032.627.878
Cổ phiếu quỹ	415		(23.523.044.392)	(23.523.044.392)
Quỹ đầu tư phát triển	418		9.987.500.888	9.730.133.479
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		15.100.803.802	24.115.520.695
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước	421a		16.735.397.668	13.687.675.267
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		(1.634.593.866)	10.427.845.428
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		6.862.187.844	8.915.082.897
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>268.570.321.929</b>	<b>305.921.909.475</b>



Văn Viết Tuấn  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Trương Thị Thùy Linh  
Kế toán trưởng

Trương Thị Thùy Linh  
Người lập

Mẫu số B02 - DN/DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	329.748.114.327	465.362.542.430
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	2.260.827.316	6.737.389.280
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		327.487.287.011	458.625.153.150
Giá vốn hàng bán	11	22	246.900.515.534	322.785.674.599
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		80.586.771.477	135.839.478.551
Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.856.924.137	890.018.696
Chi phí tài chính	22	24	211.519.094	1.297.809.309
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		94.548.764	1.064.398.988
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
Chi phí bán hàng	25	25	57.554.817.072	84.652.499.179
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	16.035.372.751	17.668.318.784
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.641.986.697	33.110.869.975
Thu nhập khác	31		544.286.332	107.448.522
Chi phí khác	32		83.820.346	510.037.121
Lợi nhuận khác	40		460.465.986	(402.588.599)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9.102.452.683	32.708.281.376
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	1.657.923.771	6.813.029.350
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(172.903.548)	(558.808.753)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.617.432.460	26.454.060.779
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		4.680.313.861	19.181.995.885
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		2.937.118.599	7.272.064.894
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	28	433	1.630
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	29	433	1.630

Văn Việt Tuấn  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Trương Thị Thùy Linh  
Kế toán trưởng

Trương Thị Thùy Linh  
Người lập

**Mẫu số B03 - DN/DN**

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>9.102.452.683</b>	<b>32.708.281.376</b>
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		4.933.831.138	3.042.184.650
Các khoản dự phòng	03		234.965.949	3.220.776.875
Lãi, lỗ các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	191.109
Lãi, lỗ hoạt động đầu tư	05		(1.643.905.788)	(631.699.957)
Chi phí lãi vay	06		95.244.659	1.064.398.988
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>12.722.588.641</b>	<b>39.404.133.041</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		30.953.372.408	(9.701.354.017)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		55.321.453.108	23.339.977.456
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(15.087.601.122)	(846.224.470)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.482.486.724	704.159.148
Tiền lãi vay đã trả	14		(94.548.764)	(1.155.914.236)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(3.976.416.907)	(7.383.124.437)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(5.198.443.607)	(243.226.852)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>78.122.890.481</b>	<b>44.118.425.633</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(3.529.720.433)	(13.798.704.338)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		50.000.000	50.000.000
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(80.200.000.000)	(7.500.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		39.700.000.000	30.500.000.000
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.112.414.811	2.066.643.262
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(42.867.305.622)</b>	<b>11.317.938.924</b>

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
Tiền thu từ đi vay	33		18.573.428.860	129.023.060.377
Tiền trả nợ gốc vay	34		(24.243.428.860)	(174.224.944.806)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(18.742.574.400)	(11.173.367.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(24.412.574.400)</b>	<b>(56.375.251.429)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>10.843.010.459</b>	<b>(938.886.872)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>4</b>	<b>16.889.785.033</b>	<b>17.828.863.014</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	(191.109)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>4</b>	<b>27.732.795.492</b>	<b>16.889.785.033</b>



**Văn Việt Tuấn**  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

**Trương Thị Thùy Linh**  
Kế toán trưởng

**Trương Thị Thùy Linh**  
Người lập

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**Mẫu số B09 - DN/DN**

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

**1.1 HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN**

Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 240/2003/QĐ-BCN ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300391837 đăng ký lần đầu ngày 06/07/2004, thay đổi lần thứ 12 ngày 08/07/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 120.000.000.000 VND (Một trăm hai mươi tỉ đồng).

Vốn góp thực tế của Công ty tại ngày 31/12/2021: 119.820.500.000 VND

Trụ sở chính của Công ty tại: 248A Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Số cán bộ công nhân viên của Công ty tại 31/12/2021 là: 112 người (tại 31/12/2020 là: 117 người).

**1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH**

- Sản xuất, lắp ráp, bảo hành và kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử và tin học (không tái chế nhựa, kim loại phế thải, xi mạ điện);
- Kinh doanh bất động sản, văn phòng cho thuê;
- Sản xuất, lắp ráp, bảo trì và mua bán các sản phẩm điện lạnh – điện gia dụng.
- Nhóm sản phẩm chính của Công ty gồm có:
  - (1) Nhóm sản phẩm AV: gồm có Tivi, Tivi LCD, Tivi độ phân giải cao, Đầu DVD - VCD, âm ly Karaoke.
  - (2) Nhóm sản phẩm công nghệ thông tin: Máy vi tính;  
Nhóm sản phẩm điện lạnh: tủ lạnh, máy giặt.

**1.3 CHU KỲ SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

**1.4 CẤU TRÚC DOANH NGHIỆP**

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ biểu quyết	
		01/01/2021	31/12/2021	01/01/2021	31/12/2021
<b>Công ty con</b>					
Công ty Cổ phần Công nghệ Thông tin VTB	248A Nơ Trang Long, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	51,0%	51,0%	51,0%	51,0%
Công ty Cổ phần Vitek - VTB Hà Nội	P.601. số 18 Phố Ngụy Như Kon Tum, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội	81,86%	81,86%	81,86%	81,86%
Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB	248A Nơ Trang Long, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	70,0%	70,0%	70,0%	70,0%

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP (TIẾP)**

**1.4 CẤU TRÚC DOANH NGHIỆP (TIẾP)**

**Công ty liên kết:** Không có

**Cơ sở đồng kiểm soát:** Không có

**Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc**

<b>Tên</b>	<b>Địa chỉ</b>
Chi nhánh Công ty CP Viettronics Tân Bình - Nhà máy sản xuất, lắp ráp tivi màu	6 Phạm Văn Hai, Q. Tân Bình, TP. HCM
Chi nhánh Công ty CP Viettronics Tân Bình - Nhà máy sản xuất, lắp ráp các sản phẩm điện tử, điện lạnh, điện dân dụng	B58/II-B59/II Đường 2E, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh, TP. HCM
Chi nhánh Công ty Cổ phần CP Viettronics Tân Bình tại Hà Nội	P.501 số 18 phố Ngụy Như Kom Tum, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần CP Viettronics Tân Bình – Nhà máy sản xuất lắp ráp điện tử, điện dân dụng và tin học Cát Lái	Lô B5, Đường D1, KCN Cát Lái 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP. HCM

**2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO VÀ NĂM TÀI CHÍNH**

**2.1 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng đồng Việt Nam (VND), phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi bổ sung của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 về hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2.2 CƠ SỞ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập trên cơ sở hợp nhất các Báo cáo tài chính Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Mẹ và các Công ty con. Các giao dịch nội bộ và số dư nội bộ đã được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2.3 NĂM TÀI CHÍNH**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm Dương lịch. Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

Sau đây là những chính sách kế toán quan trọng được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này:

### **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

## **3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

### **3.1 ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN**

Việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về các công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính (kỳ hoạt động). Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

### **3.2 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng có khả năng thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các khoản tiền xác định và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

### **3.3 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**

#### *Chứng khoán kinh doanh*

Chứng khoán kinh doanh là các loại chứng khoán Công ty nắm giữ vì mục đích kinh doanh tức là được Công ty mua vào, bán ra để kiếm lời. Công ty đang nắm giữ các loại chứng khoán kinh doanh gồm:

- Các loại chứng khoán và công cụ tài chính khác.

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm: Giá mua cộng (+) các chi phí liên quan trực tiếp (nếu có) như chi phí môi giới, giao dịch, cung cấp thông tin, thuế, lệ phí và phí ngân hàng... Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm nhà đầu tư có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Chứng khoán niêm yết được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0);
- Chứng khoán chưa niêm yết được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được (riêng công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể:

Cổ phiếu hoán đổi được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày trao đổi. Giá trị hợp lý của cổ phiếu được xác định như sau:

- Đối với cổ phiếu của công ty niêm yết, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa niêm yết trên thị trường chứng khoán tại ngày trao đổi hoặc ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm trao đổi nếu tại ngày trao đổi thị trường chứng khoán không giao dịch.
- Đối với cổ phiếu chưa niêm yết được giao dịch trên sàn UPCOM, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá giao dịch đóng cửa trên sàn UPCOM tại ngày trao đổi hoặc ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm trao đổi nếu tại ngày trao đổi sàn UPCOM không giao dịch.

## **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

### **3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

#### **3.3 ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (TIẾP)**

- Đối với cổ phiếu chưa niêm yết khác, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá do các bên thỏa thuận theo hợp đồng hoặc giá trị sổ sách tại thời điểm trao đổi.

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý trên thị trường thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc được giao dịch trên sàn UPCOM được xác định theo giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm khóa sổ lập báo cáo tài chính.

Trường hợp chứng khoán kinh doanh chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch hoặc đã niêm yết trên thị trường mà không có giá giao dịch trong vòng 30 ngày trước ngày trích lập dự phòng hoặc tại ngày trích lập dự phòng, chứng khoán bị hủy niêm yết hoặc bị đình chỉ giao dịch hoặc bị ngừng giao dịch thì việc xác định mức trích lập dự phòng tương tự như trường hợp đầu tư vào các đơn vị kinh tế khác.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày khóa sổ lập báo cáo tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

#### *Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc Công ty có ý định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn, bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trình bày theo giá trị thấp hơn giữa giá gốc và giá trị có thể thu hồi được. Trường hợp có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được, số tổn thất do không thu hồi được phải được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

#### **3.4 CÁC KHOẢN PHẢI THU VÀ DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI**

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Báo cáo tài chính căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày báo cáo.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản nợ: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.



### THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

## 3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)

### 3.5 HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm giá mua, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung hoặc chi phí liên quan khác, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất...) của hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Công ty dựa trên bằng chứng về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc năm tài chính.

Sự tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trong năm.

### 3.6 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH VÀ HAO MÒN

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp khác và lệ phí trước bạ, nếu có.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	07 - 25
Máy móc, thiết bị	03 - 10
Phương tiện vận tải	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

### 3.7 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH VÀ HAO MÒN

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá và hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

#### *Quyền sử dụng đất*

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời gian giao đất.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.7 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH VÀ HAO MÒN (TIẾP)**

***Phần mềm máy tính***

Giá mua phần mềm máy tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong vòng 5 năm.

**3.8 CHI PHÍ XÂY DỰNG DỒ DANG.**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm các tài sản là các thiết bị đang trong quá trình đầu tư mua sắm và lắp đặt, chưa đưa vào sử dụng, các công trình xây dựng cơ bản đang trong quá trình xây dựng chưa được nghiệm thu và đưa vào sử dụng tại thời điểm khóa sổ lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc. Giá gốc này bao gồm: chi phí hàng hóa, dịch vụ phải trả cho các nhà thầu, người cung cấp, chi phí lãi vay có liên quan trong giai đoạn đầu tư và các chi phí hợp lý khác liên quan trực tiếp đến việc hình thành tài sản sau này. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

**3.9 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong nhiều năm:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định phát sinh một lần quá lớn.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Các chi phí sửa chữa lớn được phân bổ không quá 03 năm kể từ thời điểm phát sinh chi phí.

**3.10 GHI NHẬN DOANH THU**

Doanh thu được xác định khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định một cách chắc chắn. Doanh thu thuần được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại. Đồng thời doanh thu được ghi nhận khi thoả mãn các điều kiện sau:

***Doanh thu bán hàng***

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thoả mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

### **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

### **3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

#### **3.10 GHI NHẬN DOANH THU (TIẾP)**

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
  - Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

##### Doanh thu tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

#### **3.11 CHI PHÍ ĐI VAY**

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

#### **3.12 THUẾ**

##### Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ chịu thuế suất 10% và thuế suất 5%.

##### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp được tính theo thuế suất có hiệu lực được áp dụng là 20% tính trên thu nhập chịu thuế. Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

### **THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

## **3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

### **3.13 CÁC GIAO DỊCH BẰNG NGOẠI TỆ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được qui đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Nếu hợp đồng không qui định tỷ giá thanh toán:
  - Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
  - Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
  - Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
  - Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.

Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch.

### **3.14 CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

Các khoản phải trả phát sinh do mua hàng hoá, dịch vụ đã nhận được từ nhà cung cấp và được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo nhưng chưa có hoá đơn, hoặc chưa có đầy đủ hồ sơ tài liệu kế toán.

### **3.15 BÊN LIÊN QUAN**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Bên liên quan bao gồm:

- Những doanh nghiệp có quyền kiểm soát, hoặc bị kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một hoặc nhiều bên trung gian, hoặc dưới quyền bị kiểm soát chung với Công ty gồm Công ty mẹ, các công ty con cùng tập đoàn, các bên liên doanh, cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát, các công ty liên kết.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (TIẾP)**

**3.15 BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)**

- Các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết ở các doanh nghiệp báo cáo dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể tới doanh nghiệp này, các nhân viên quản lý chủ chốt có quyền và trách nhiệm về việc lập kế hoạch, quản lý và kiểm soát các hoạt động của Công ty kể cả các thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này.
- Các doanh nghiệp do các cá nhân được nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp quyền biểu quyết hoặc người đó có thể có ảnh hưởng đáng kể tới doanh nghiệp.

Khi xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mỗi quan hệ được chú ý tới chứ không phải chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó. Theo đó, tất cả các giao dịch và số dư với các bên liên quan phát sinh trong năm được Công ty trình bày tại các thuyết minh dưới đây.

**4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
Tiền mặt	87.433.911	557.149.894
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.645.361.581	6.332.635.139
Các khoản tương đương tiền	24.000.000.000	10.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>27.732.795.492</b>	<b>16.889.785.033</b>

**5. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>4.253.313.489</b>	<b>4.046.174.034</b>
- Chi phí trả trước ngắn hạn khác	4.253.313.489	4.046.174.034
<b>Dài hạn</b>	<b>1.654.540.055</b>	<b>4.373.702.587</b>
- Chi phí phân bổ công cụ dụng cụ	476.216.186	113.241.862
- Chi phí sửa chữa văn phòng	93.637.308	2.759.517.215
- Chi phí tác quyền âm nhạc	137.500.000	405.568.292
- Chi phí khác	947.186.561	1.095.375.218
<b>Cộng</b>	<b>5.907.853.544</b>	<b>8.419.876.621</b>

**6. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
- Công trình VTB Green Building tại 06 Phạm Văn Hai, Quận Tân Bình	9.444.148.637	9.444.148.637
- Công trình nhà xưởng tại Cát Lái	-	36.755.494.728
<b>Cộng</b>	<b>9.444.148.637</b>	<b>46.199.643.365</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**7. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN**

**7.1 CHỨNG KHOÁN KINH DOANH**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Tổng giá trị cổ phiếu	287.396.250	-	287.396.250	-
+ Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (*)	287.396.250	-	287.396.250	-
<b>Cộng</b>	<b>287.396.250</b>	<b>-</b>	<b>287.396.250</b>	<b>-</b>

(\*) Cổ phiếu đầu tư vào Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh: 129.750 cổ phiếu.

**7.2 ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND
<b>Đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn</b>	<b>38.000.000.000</b>	<b>38.000.000.000</b>	<b>2.500.000.000</b>	<b>2.500.000.000</b>
- Tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng đến dưới 1 năm	38.000.000.000	38.000.000.000	2.500.000.000	2.500.000.000
	<b>38.000.000.000</b>	<b>38.000.000.000</b>	<b>2.500.000.000</b>	<b>2.500.000.000</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**8. PHẢI THU KHÁCH HÀNG**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
<b>Phải thu của khách hàng ngắn hạn</b>	<b>23.507.142.354</b>	<b>(2.275.473.315)</b>	<b>53.243.450.580</b>	<b>(2.039.918.148)</b>
- Công ty Ô tô Toyota Việt Nam	2.721.175.375	-	29.669.219.115	-
- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Nhật Tân	-	-	4.286.622.048	-
- Công ty Cổ phần Dược phẩm PHARMACITY	1.036.187.250	-	3.275.534.782	-
- Các khoản phải thu khách hàng khác	19.749.779.729	(2.275.473.315)	16.012.074.635	(2.039.918.148)
<b>Phải thu của khách hàng dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Cộng</b>	<b>23.507.142.354</b>	<b>(2.275.473.315)</b>	<b>53.243.450.580</b>	<b>(2.039.918.148)</b>

**9. PHẢI THU KHÁC**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>2.196.576.114</b>	<b>(305.080.717)</b>	<b>1.846.194.761</b>	<b>(276.084.867)</b>
- Tạm ứng Công nhân viên	276.674.340	(30.000.000)	372.737.814	-
- Các khoản ký quỹ, ký cược ngắn hạn	1.075.536.464	-	1.073.036.464	-
- Lãi tiền gửi - Ngân hàng TMCP Ngoại Thương - CN Tân Định	559.306.593	-	79.335.616	-
- Các khoản phải thu khác	285.058.717	(275.080.717)	321.084.867	(276.084.867)
<b>Dài hạn</b>	<b>124.220.000</b>	<b>-</b>	<b>142.107.948</b>	<b>-</b>
- Ký cược, ký quỹ	124.220.000	-	142.107.948	-
<b>Cộng</b>	<b>2.320.796.114</b>	<b>(305.080.717)</b>	<b>1.988.302.709</b>	<b>(276.084.867)</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**10. HÀNG TỒN KHO**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng đang đi trên đường	210.410.846	-	10.567.164.907	-
Nguyên liệu, vật liệu	14.032.123.228	-	7.899.101.018	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	286.318.165	-	286.318.179	-
Thành phẩm	13.765.252.778	-	65.694.248.872	-
Hàng hóa	26.445.839.251	(784.579.573)	25.614.564.400	(778.245.641)
<b>Cộng</b>	<b>54.739.944.268</b>	<b>(784.579.573)</b>	<b>110.061.397.376</b>	<b>(778.245.641)</b>



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
	<u>VND</u>	<u>VND</u>	<u>VND</u>	<u>VND</u>	<u>VND</u>
<b>NGUYÊN GIÁ</b>					
<b>Tại 01/01/2021</b>	<b>52.510.112.131</b>	<b>32.543.239.937</b>	<b>6.720.934.049</b>	<b>111.118.571</b>	<b>91.885.404.688</b>
- Mua trong năm	-	403.318.182	488.794.727	-	892.112.909
- Đầu tư XDCB hoàn thành	35.503.798.671	5.175.058.852	-	-	40.678.857.523
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	(290.660.428)	-	(290.660.428)
- Giảm khác	-	(30.668.228)	-	-	(30.668.228)
<b>Tại 31/12/2021</b>	<b>88.013.910.802</b>	<b>38.090.948.743</b>	<b>6.919.068.348</b>	<b>111.118.571</b>	<b>133.135.046.464</b>
<b>HAO MÒN LŨY KẾ</b>					
<b>Tại 01/01/2021</b>	<b>(37.495.176.833)</b>	<b>(26.109.389.520)</b>	<b>(4.940.927.456)</b>	<b>(111.118.571)</b>	<b>(68.656.612.380)</b>
- Khấu hao trong năm	(2.201.294.856)	(1.431.582.551)	(693.228.299)	-	(4.326.105.706)
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	290.660.428	-	290.660.428
- Giảm khác	-	30.668.222	-	-	30.668.222
<b>Tại 31/12/2021</b>	<b>(39.696.471.689)</b>	<b>(27.510.303.849)</b>	<b>(5.343.495.327)</b>	<b>(111.118.571)</b>	<b>(72.661.389.436)</b>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>					
<b>Tại 01/01/2021</b>	<b>15.014.935.298</b>	<b>6.433.850.417</b>	<b>1.780.006.593</b>	<b>-</b>	<b>23.228.792.308</b>
<b>Tại 31/12/2021</b>	<b>48.317.439.113</b>	<b>10.580.644.894</b>	<b>1.575.573.021</b>	<b>-</b>	<b>60.473.657.028</b>

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại 31/12/2021 số tiền là: 48.909.410.927 đồng (tại 31/12/2020 là 49.195.294.128 đồng).

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**12. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất <u>VND</u>	Phần mềm máy vi tính <u>VND</u>	Cộng <u>VND</u>
<b>NGUYÊN GIÁ</b>			
Tại 01/01/2021	26.132.193.780	890.561.445	27.022.755.225
- Giảm khác	-	(63.000.000)	(63.000.000)
Tại 31/12/2021	<u>26.132.193.780</u>	<u>827.561.445</u>	<u>26.959.755.225</u>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN</b>			
Tại 01/01/2021	(6.905.170.146)	(890.561.445)	(7.795.731.591)
- Khấu hao trong năm	(607.725.432)	-	(607.725.432)
- Giảm khác	-	63.000.000	63.000.000
Tại 31/12/2021	<u>(7.512.895.578)</u>	<u>(827.561.445)</u>	<u>(8.340.457.023)</u>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>			
Tại 01/01/2021	<u>19.227.023.634</u>	-	<u>19.227.023.634</u>
Tại 31/12/2021	<u>18.619.298.202</u>	-	<u>18.619.298.202</u>

Nguyên giá TSCĐ vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại 31/12/2021 số tiền là: 827.561.445 đồng (tại 31/12/2020 là 890.561.445 đồng).

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**13. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN**

	31/12/2021		01/01/2021	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
<b>Phải trả người bán ngắn hạn</b>	<b>1.759.404.963</b>	<b>1.759.404.963</b>	<b>14.356.981.241</b>	<b>14.356.981.241</b>
- Pioneer Singapore	206.442.150	206.442.150	9.672.862.402	9.672.862.402
- Tổng Công ty Cổ phần Điện tử Tin học Việt Nam	47.269.600	47.269.600	47.269.600	47.269.600
- Công ty Cổ phần Cơ Khí Điện tử Phú Thọ Hoà	-	-	-	-
- Các đối tượng khác	1.505.693.213	1.505.693.213	4.636.849.239	4.636.849.239
<b>Phải trả người bán dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Cộng</b>	<b>1.759.404.963</b>	<b>1.759.404.963</b>	<b>14.356.981.241</b>	<b>14.356.981.241</b>
<b>Phải trả người bán là các bên liên quan</b>	<b>47.269.600</b>	<b>47.269.600</b>	<b>47.269.600</b>	<b>47.269.600</b>
- Tổng Công ty Cổ phần Điện tử Tin học Việt Nam	47.269.600	47.269.600	47.269.600	47.269.600

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**14. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP/PHẢI THU NHÀ NƯỚC**

	01/01/2021	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp/khấu trừ trong năm	31/12/2021
	VND	VND	VND	VND
<b>Thuế và các khoản phải nộp</b>				
- Thuế giá trị gia tăng phải nộp	971.306.492	10.994.141.648	11.637.602.504	327.845.636
- Thuế xuất, nhập khẩu	-	1.236.296.943	1.236.296.943	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.295.235.463	1.657.923.771	3.847.789.696	105.369.538
- Thuế thu nhập cá nhân	243.215.782	1.488.505.954	1.656.622.136	75.099.600
- Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	12.004.494.585	12.004.494.585	-
- Phí, lệ phí và các khoản thuế khác	-	214.115.630	214.115.630	-
<b>Cộng</b>	<b>3.509.757.737</b>	<b>27.595.478.531</b>	<b>30.596.921.494</b>	<b>508.314.774</b>
	01/01/2021	Số phải thu trong năm	Số đã thu/khấu trừ trong năm	31/12/2021
	VND	VND	VND	VND
<b>Thuế và các khoản phải thu</b>				
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	485.835.868	-	128.627.211	614.463.079
<b>Cộng</b>	<b>485.835.868</b>	<b>-</b>	<b>128.627.211</b>	<b>614.463.079</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**15. CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>3.730.645.475</b>	<b>6.769.864.476</b>
- Chi phí hỗ trợ quảng cáo nhà phân phối khu vực phía Nam	357.859.364	847.754.915
- Chiết khấu thương mại	955.535.004	620.266.504
- Chi phí bán hàng	296.018.659	3.238.220.893
- Chi phí phải trả khác	2.121.232.448	2.063.622.164
<b>Dài hạn</b>	<b>2.788.898.450</b>	<b>2.231.118.760</b>
- Trích chi phí thuê đất KCN Cát Lái	2.788.898.450	2.231.118.760
<b>Cộng</b>	<b>6.519.543.925</b>	<b>9.000.983.236</b>

**16. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
<b>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</b>	<b>21.383.829.447</b>	<b>20.935.263.038</b>
- Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Thái Bình	829.999.632	829.999.632
- Công ty Cổ phần Phát triển và Kinh doanh Nhà (*)	20.000.000.000	20.000.000.000
- Các khoản người mua trả tiền trước khác	553.829.815	105.263.406
<b>Người mua trả tiền trước dài hạn</b>	-	-
<b>Cộng</b>	<b>21.383.829.447</b>	<b>20.935.263.038</b>

(\*) Khoản tiền thu trước Hợp đồng chuyển nhượng dự án 06 Phạm Văn Hai theo Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng số 153/2016/VTB-PTN ngày 23/12/2016 giữa Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình với Công ty Cổ phần Phát triển và Kinh doanh Nhà.

**17. PHẢI TRẢ KHÁC**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
<b>Ngắn hạn</b>	<b>3.548.735.035</b>	<b>7.546.072.768</b>
- Kinh phí công đoàn	82.997.723	88.621.823
- Bảo hiểm xã hội	23.550.850	3.924.270
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	3.442.186.462	7.453.526.675
+ Phải trả tiền cổ tức	3.414.749.500	6.748.860.900
+ Phải trả khác	27.436.962	704.665.775
<b>Dài hạn</b>	<b>9.892.163.571</b>	<b>7.096.216.852</b>
- Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	9.892.163.571	7.096.216.852
<b>Cộng</b>	<b>13.440.898.606</b>	<b>14.642.289.620</b>
<b>Phải trả khác với bên liên quan</b>		
- Cổ tức phải trả Tổng Công ty Cổ phần Điện tử Tin học Việt Nam	3.327.480.000	6.654.960.000

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**18. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH**

Nội dung	31/12/2021		Trong năm		01/01/2021	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>a) Vay ngắn hạn</b>	-	-	<b>12.600.000.000</b>	<b>12.770.000.000</b>	<b>170.000.000</b>	<b>170.000.000</b>
- <i>Vay ngắn hạn</i>	-	-	<i>12.600.000.000</i>	<i>12.770.000.000</i>	<i>170.000.000</i>	<i>170.000.000</i>
+ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định	-	-	-	170.000.000	170.000.000	170.000.000
+ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh 7 - TP. Hồ Chí Minh	-	-	12.600.000.000	12.600.000.000	-	-
<b>b) Vay dài hạn</b>	-	-	<b>5.973.428.860</b>	<b>11.473.428.860</b>	<b>5.500.000.000</b>	<b>5.500.000.000</b>
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định	-	-	5.973.428.860	11.473.428.860	5.500.000.000	5.500.000.000
<b>Cộng</b>	-	-	<b>18.573.428.860</b>	<b>24.243.428.860</b>	<b>5.670.000.000</b>	<b>5.670.000.000</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**19. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**19.1 BẢNG ĐỐI CHIẾU BIẾN ĐỘNG CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Khoản mục	Vốn đầu tư của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
<b>Tại 01/01/2020</b>	<b>119.820.500.000</b>	<b>69.032.627.878</b>	<b>(23.523.044.392)</b>	<b>9.053.372.926</b>	<b>21.844.737.013</b>	<b>8.072.675.165</b>	<b>204.300.868.590</b>
- Lợi nhuận tăng trong năm	-	-	-	-	19.598.746.706	7.248.467.745	26.847.214.451
- Phân phối lợi nhuận năm 2019	-	-	-	-	(6.402.260.000)	-	(6.402.260.000)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(1.000.000.000)	-	(1.000.000.000)
+ Cổ tức	-	-	-	-	(5.402.260.000)	-	(5.402.260.000)
- Tạm ứng chi cổ tức năm 2020	-	-	-	-	(5.402.260.000)	-	(5.402.260.000)
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại Công ty con	-	-	-	-	(2.675.129.907)	(1.146.484.241)	(3.821.614.148)
- Phân phối lợi nhuận tại Công ty con	-	-	-	-	-	(4.950.000.000)	(4.950.000.000)
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	676.760.553	(676.760.553)	-	-
- Điều chỉnh do hồi tố số liệu công ty mẹ	-	-	-	-	(1.854.246.940)	-	(1.854.246.940)
- Điều chỉnh do hồi tố số liệu công ty con	-	-	-	-	(317.305.625)	(309.575.772)	(626.881.397)
<b>Tại 31/12/2020</b>	<b>119.820.500.000</b>	<b>69.032.627.878</b>	<b>(23.523.044.392)</b>	<b>9.730.133.479</b>	<b>24.115.520.695</b>	<b>8.915.082.897</b>	<b>208.090.820.557</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**19. VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP)**

**19.1 BẢNG ĐỐI CHIẾU BIẾN ĐỘNG CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP)**

Khoản mục	Vốn đầu tư của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
<b>Tại 01/01/2021</b>	<b>119.820.500.000</b>	<b>69.032.627.878</b>	<b>(23.523.044.392)</b>	<b>9.730.133.479</b>	<b>24.115.520.695</b>	<b>8.915.082.897</b>	<b>208.090.820.557</b>
- Lợi nhuận tăng trong năm	-	-	-	-	4.680.313.861	2.937.118.599	7.617.432.460
- Phân phối lợi nhuận năm 2020 (*)	-	-	-	-	(7.270.159.736)	-	(12.672.419.736)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(1.567.899.736)	-	(1.567.899.736)
+ Chi thường HDQT và BDH	-	-	-	-	(300.000.000)	-	(300.000.000)
+ Cổ tức	-	-	-	-	(5.402.260.000)	-	(5.402.260.000)
- Tạm ứng chi cổ tức năm 2021 (*)	-	-	-	-	(5.402.260.000)	-	(5.402.260.000)
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại Công ty con	-	-	-	-	(765.243.725)	(340.018.404)	(1.105.262.129)
- Phân phối lợi nhuận năm 2020 tại Công ty con	-	-	-	-	-	(3.750.000.000)	(3.750.000.000)
- Phân phối lợi nhuận năm 2021 tại Công ty con	-	-	-	-	-	(900.000.000)	(900.000.000)
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	257.367.409	(257.367.409)	-	-
- Tăng khác	-	-	-	-	116	4.752	4.868
<b>Tại 31/12/2021</b>	<b>119.820.500.000</b>	<b>69.032.627.878</b>	<b>(23.523.044.392)</b>	<b>9.987.500.888</b>	<b>15.100.803.802</b>	<b>6.862.187.844</b>	<b>197.280.576.020</b>

(\*) Phân phối lợi nhuận năm 2020 và tạm ứng chi cổ tức năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 08/2021/NQ-VTB-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 23/2021/NQ-VTB-HĐQT ngày 09/08/2021.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**19. VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP)**

**19.2 CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Điện tử Tin học Việt Nam	66.549.600.000	66.549.600.000
Các đối tượng khác	53.270.900.000	53.270.900.000
<b>Cộng</b>	<b>119.820.500.000</b>	<b>119.820.500.000</b>

**19.3 CÁC GIAO DỊCH VỀ VỐN VỚI CÁC CHỦ SỞ HỮU VÀ PHÂN PHỐI, CỔ TỨC, LỢI NHUẬN**

	Năm 2021	Năm 2020
	VND	VND
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>		
+ Vốn góp đầu năm	119.820.500.000	119.820.500.000
+ Vốn góp tăng trong năm	-	-
+ Vốn góp giảm trong năm	-	-
+ Vốn góp cuối năm	119.820.500.000	119.820.500.000
<b>Cổ tức, lợi nhuận đã phân phối</b>	<b>5.402.260.000</b>	<b>11.804.520.000</b>

**19.4 CỔ PHIẾU**

	31/12/2021	01/01/2021
	CP	CP
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	11.982.050	11.982.050
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>11.982.050</i>	<i>11.982.050</i>
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	1.177.530	1.177.530
+ <i>Cổ phiếu thường</i>	<i>1.177.530</i>	<i>1.177.530</i>
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.804.520	10.804.520
+ <i>Cổ phiếu thường</i>	<i>10.804.520</i>	<i>10.804.520</i>
<i>Mệnh giá cổ phiếu (VND/Cổ phiếu)</i>	<i>10.000</i>	<i>10.000</i>

**19.5 CÁC QUỸ**

	31/12/2021	01/01/2021
	VND	VND
Quỹ đầu tư phát triển	9.987.500.888	9.730.133.479

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**20. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	329.748.114.327	465.362.542.430
<b>Cộng</b>	<b>329.748.114.327</b>	<b>465.362.542.430</b>

**21. CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Hàng bán trả lại	1.651.103.024	6.737.389.280
Chiết khấu thương mại	609.724.292	-
<b>Cộng</b>	<b>2.260.827.316</b>	<b>6.737.389.280</b>

**22. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Giá vốn bán hàng hóa	246.900.515.534	322.785.674.599
<b>Cộng</b>	<b>246.900.515.534</b>	<b>322.785.674.599</b>

**23. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1.593.905.788	585.207.646
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	263.018.349	300.044.492
Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	4.766.558
<b>Cộng</b>	<b>1.856.924.137</b>	<b>890.018.696</b>

**24. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Chi phí lãi vay	94.548.764	1.064.398.988
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	116.970.330	233.327.692
Chi phí tài chính khác	-	82.629
<b>Cộng</b>	<b>211.519.094</b>	<b>1.297.809.309</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**25. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
<b>Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>16.035.372.751</b>	<b>17.668.318.784</b>
Chi phí nhân viên quản lý	12.040.074.862	12.057.789.461
Chi phí vật liệu quản lý	273.735.178	329.219.210
Chi phí khấu hao Tài sản cố định	384.171.423	357.546.310
Chi phí dự phòng	235.555.167	393.151.423
Thuế, phí và lệ phí	2.000.000	4.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	969.716.337	1.441.268.255
Chi phí bằng tiền khác	2.130.119.784	3.085.344.125
<b>Các khoản chi phí bán hàng</b>	<b>57.554.817.072</b>	<b>84.652.499.179</b>
Chi phí nhân viên	12.233.814.563	11.963.562.719
Chi phí nguyên liệu vật liệu	573.555.774	1.360.406.263
Chi phí khấu hao Tài sản cố định	4.714.505.667	2.682.388.340
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.839.935.393	8.107.901.918
Chi phí khác	33.193.005.675	60.538.239.939
	<b>73.590.189.823</b>	<b>102.320.817.963</b>

**26. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.657.923.771	6.813.029.350
	<b>1.657.923.771</b>	<b>6.813.029.350</b>

**27. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	218.322.873.795	316.345.241.682
Chi phí nhân công	29.853.046.217	29.796.054.933
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.933.831.144	3.042.184.650
Chi phí dịch vụ mua ngoài	28.955.388.947	10.239.521.956
Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	241.889.099	393.151.423
Chi phí khác	16.890.634.147	70.962.250.451
<b>Cộng</b>	<b>299.197.663.349</b>	<b>430.778.405.095</b>

**28. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

	Năm 2021	Năm 2020
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	4.680.313.861	19.181.995.885
Số trích quỹ khen thưởng phúc lợi (VND) (*)	-	1.567.899.736
Số bình quân gia quyền của cổ phiếu đang lưu hành trong năm (CP)	10.804.520	10.804.520
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP) (**)</b>	<b>433</b>	<b>1.630</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**28. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (TIẾP)**

(\*) Tại thời điểm phát hành báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 chưa có số liệu để trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021. Số liệu trích lập sẽ căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

(\*\*) Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm 2020 đã được điều chỉnh do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 08/2021/NQ-VTB-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021.

Theo đó, chỉ tiêu Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2020 là 1.630 VND/CP (số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 trước điều chỉnh là 1.814 VND/CP).

**29. LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU**

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết trong thời gian tiếp theo không có sự tác động của các công cụ có thể chuyển thành cổ phiếu và pha loãng giá trị cổ phiếu, do đó, Công ty xác định lãi suy giảm trên cổ phiếu bằng lãi cơ bản trên cổ phiếu.

**30. THÔNG TIN KHÁC**

**30.1 NGHIỆP VỤ VÀ SÓ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Mối quan hệ với các bên liên quan có phát sinh trong năm 2021 bao gồm:

- Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam Công ty mẹ

**Thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc:**

**Thù lao của Hội đồng quản trị**

STT	Họ tên	Chức danh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1	Ông Vũ Hải Vĩnh	Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/05/2021	32.000.000	-
2	Ông Bùi Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT đến ngày 01/05/2021	32.000.000	48.000.000
3	Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Thành viên	24.000.000	24.000.000
4	Ông Đào Trung Thanh	Thành viên	24.000.000	24.000.000
5	Ông Văn Viết Tuấn	Thành viên	24.000.000	24.000.000
6	Ông Phạm Nguyên Anh	Thành viên đến ngày 29/04/2021	8.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>144.000.000</b>	<b>144.000.000</b>

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**30. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**30.1 NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)**

**Thù lao và tiền lương của Ban Kiểm soát**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
Thù lao và tiền lương của Ban Kiểm soát	190.700.000	160.360.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>190.700.000</b>	<b>160.360.000</b>

**Tiền lương của Tổng Giám đốc**

STT	Họ tên	Chức danh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1	Ông Vũ Dương Ngọc Duy	Tổng Giám đốc đến ngày 01/07/2021	373.735.000	362.392.000
2	Ông Văn Việt Tuấn	Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2021	249.470.000	-
	<b>Tổng cộng</b>		<b>623.205.000</b>	<b>362.392.000</b>

**Giao dịch với các bên liên quan**

	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
<b>Tổng Công ty Cổ phần điện tử và Tin học Việt Nam</b>	<b>6.654.960.000</b>	<b>6.654.960.000</b>
- Cổ tức đã trích	6.654.960.000	6.654.960.000
<b>Công ty Cổ phần Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa</b>	-	<b>167.907.335</b>
- Mua hàng	-	167.907.335

**Số dư với các bên liên quan**

	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>Tổng Công ty Cổ phần điện tử và Tin học Việt Nam</b>		
- Phải trả khác	3.327.480.000	6.654.960.000

**30.2 BÁO CÁO BỘ PHẬN**

**Báo cáo theo lĩnh vực kinh doanh**

Hiện tại, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu tập trung vào một nhóm sản phẩm điện máy dân dụng, không phải là doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề, cung cấp nhiều nhóm sản phẩm và dịch vụ. Do đó, Ban Tổng Giám đốc quyết định chưa áp dụng Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

**Báo cáo theo khu vực địa lý**

Sản phẩm của Công ty chủ yếu được tiêu thụ tại cùng một khu vực địa lý, không có sự khác biệt đáng kể về lợi ích kinh tế hay chịu rủi ro. Do đó, Ban Tổng Giám đốc quyết định chưa áp dụng Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

*(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)*

**30. THÔNG TIN KHÁC (TIẾP)**

**30.3 THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC**

Công ty không có bất kỳ sự kiện nào gây ra sự nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục và Công ty không có ý định cũng như buộc phải ngừng hoạt động, hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình.

**30.4 CÁC KHOẢN CÔNG NỢ TIỀM TÀNG**

Công ty đang thực hiện mua một khu đất tại KCN Cát Lái theo Hợp đồng nguyên tắc số 08/HĐNT-PTN-KCN ngày 13/10/2005 giữa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận 2 – KCN Cát Lái và Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình. Hai bên đã tiến hành lập biên bản giao mốc số 01/BBGM/KCN ngày 15/01/2010. Cho đến thời điểm 31/12/2021 Công ty đã thanh toán số tiền là 18.215.447.540 đồng trên tổng giá trị thanh toán là 1.228.800 USD (theo Hợp đồng nguyên tắc). Tuy nhiên tới thời điểm 31/12/2021, hai bên vẫn chưa làm hợp đồng thuê đất chính thức.

**31. SỐ LIỆU SO SÁNH**

Số liệu so sánh là số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán. Một số chỉ tiêu so sánh đã được trình bày lại như được nêu tại Thuyết minh bên dưới.

Trong năm 2021, Công ty tiến hành điều chỉnh hồi tố Chi phí bán hàng của từng năm 2017, 2018, 2019 và 2020 với giá trị điều chỉnh tăng hàng năm là 557.779.690 đồng, đồng thời điều chỉnh hồi tố Chi phí thuế TNDN hoãn lại hàng năm là (111.555.938) đồng. Đây là khoản tiền thuê đất của KCN Cát Lái, giá trị 1.228.000 USD, đã thanh toán đến ngày 31/12/2021 số tiền 860.160 USD. Căn cứ theo Biên bản bàn giao mốc giới số 07/BBGM/KCN ngày 28/12/2016, ước tính ngày ghi nhận và bắt đầu phân bổ là 01/01/2017 và giá trị 1.228.000 USD tương đương 26.773.425.140 đồng trong vòng 48 năm, tổng chi phí thuê đất cần phân bổ lũy kế tính đến cuối năm 2021 số tiền 2.788.898.450 đồng. Ngoài ra, do Công ty Cổ phần Công nghệ Thông tin VTB tiến hành điều chỉnh hồi tố Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2018, 2019 và 2020, dẫn đến Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình thực hiện điều chỉnh hồi tố chi phí dự phòng các khoản đầu tư và lợi nhuận tương ứng. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo)

**31. SỐ LIỆU SO SÁNH (TIẾP)**

**CÁC CHỈ TIÊU TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 01/01/2021

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Số điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
			Tăng(+)/ Giảm(-)	
<b>TÀI SẢN</b>				
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	4.294.668.296	173.267.935	4.467.936.231
<b>NGUỒN VỐN</b>				
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	3.150.920.002	358.837.735	3.509.757.737
Chi phí phải trả dài hạn	333	-	2.231.118.760	2.231.118.760
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả	341	845.176.989	64.439.777	909.616.766
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	26.287.073.259	(2.171.552.565)	24.115.520.695
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	15.442.477.010	(1.754.801.743)	13.687.675.267
- LNST chưa phân phối năm nay	421b	10.844.596.249	(416.750.821)	10.427.845.428
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	9.224.658.669	(309.575.772)	8.915.082.897

**CÁC CHỈ TIÊU TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2020

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Số điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
			Tăng(+)/ Giảm(-)	
Chi phí bán hàng	25	84.094.719.489	557.779.690	84.652.499.179
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	33.668.649.665	(557.779.690)	33.110.869.975
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	33.266.061.066	(557.779.690)	32.708.281.376
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.700.660.858	112.368.492	6.813.029.350
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(281.814.243)	(276.994.510)	(558.808.753)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	26.847.214.451	(393.153.672)	26.454.060.779
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	19.598.746.706	(416.750.821)	19.181.995.885
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	7.248.467.745	23.597.149	7.272.064.894



Văn Viết Tuấn  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Trương Thị Thùy Linh  
Kế toán trưởng

Trương Thị Thùy Linh  
Người lập